

Bản tin

Thông báo nội bộ

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ



**KỶ NIỆM 107 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀ
(7/11/1917 - 7/11/2024)**

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY TIỀN GIANG
Địa chỉ website: tuyengiaotien Giang.vn

KHỞI NGHĨA NAM KỲ - CUỘC KHỞI NGHĨA GIẢI PHÓNG DÂN TỘC MANG TÍNH NHÂN DÂN SÂU SẮC

Khởi nghĩa Nam Kỳ (23/11/1940) là một trong những sự kiện lịch sử mang ý nghĩa to lớn, cuộc khởi nghĩa nêu cao tinh thần bất khuất của Nhân dân Việt Nam, là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc mang tính nhân dân rộng rãi và sâu sắc.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ bảy (khóa I) đã nhận định: Nhật sẽ xâm chiếm Đông Dương và Pháp sẽ đầu hàng Nhật, cách mạng Đông Dương sẽ bùng nổ; do vậy, phải đoàn kết thực hiện bằng được nhiệm vụ đánh đổ đế quốc, giải phóng dân tộc. Tháng 3/1940, Ban Thường vụ Xứ ủy Nam Kỳ do đồng chí Võ Văn Tần làm Bí thư soạn thảo Đề cương chuẩn bị bạo động. Đến giữa tháng 11/1940, Xứ ủy Nam Kỳ quyết định phát động toàn Nam Kỳ nổi dậy đánh đổ chính quyền thuộc địa, giành chính quyền về tay Nhân dân. Ngày 21/11/1940, Thường vụ Xứ ủy ra thông báo cho các cấp Đảng bộ và Nhân dân đồng loạt nổi dậy đấu tranh vào lúc 24 giờ ngày 22, rạng sáng 23/11/1940.

Thực hiện lệnh khởi nghĩa của Xứ ủy Nam Kỳ, lúc 00 giờ ngày 23/11/1940, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ địa phương, tất cả các tỉnh ở Nam Kỳ nhất tề vùng lên khởi nghĩa. Tại tỉnh Mỹ Tho, hầu hết các quận trong tỉnh Mỹ Tho cũng đồng loạt tiến hành khởi nghĩa, đặc biệt sôi nổi và quyết liệt là cuộc khởi nghĩa ở các địa phương trên địa bàn quận Châu Thành. Khi nhận được lệnh khởi nghĩa, lúc 1 giờ ngày 23/11/1940, tại quận Châu Thành, đội vũ trang cảm tử với hơn 30 chiến sĩ là người của làng Long Hưng, Thạnh Phú và hàng trăm quần chúng được trang bị vũ khí thô sơ kéo đến bao vây,

đánh chiếm đồn Thạnh Phú. Ta thu được 3 khẩu súng và nổi lửa đốt đồn, giải tán hội tề. Sau khi đánh xong đồn Thạnh Phú, đến 6 giờ sáng, lực lượng khởi nghĩa kéo qua Xóm Dừa (Long Hưng), phối hợp cùng lực lượng các làng Long Hưng, Nhị Bình tổ chức bao vây đồn cầu đúc Long Định. Tại đây, lực lượng ta đụng trận với địch đi tuần tra bằng ô tô của tên chủ quận Cai Lậy. Sau hơn một giờ chiến đấu, ta thu được 2 khẩu súng, 2 chiến sĩ hi sinh và 16 chiến sĩ bị thương. Sau đó, lực lượng khởi nghĩa chia làm 2 cánh: một cánh rút về bảo vệ Đình Long Hưng, nơi được chọn làm trụ sở của Ban khởi nghĩa tỉnh; một cánh rút về Long Hưng, theo kinh rạch chuyển thương binh về căn cứ Ba U (Tân Lý Đông).

Tại Đình Long Hưng, trụ sở cơ quan lãnh đạo khởi nghĩa của tỉnh, lần đầu tiên lá cờ đỏ sao vàng năm cánh phát phới tung bay cùng với băng khẩu hiệu “Việt Nam Dân chủ Cộng hòa quốc”. Lá cờ đỏ sao vàng còn được treo ở trụ sở Ban khởi nghĩa các làng: Vĩnh Kim, Kim Sơn, Song Thuận, Bình Trưng, Nhị Bình.

Trong ngày 23/11/1940, chính quyền cách mạng tỉnh Mỹ Tho được thành lập. Chính quyền cách mạng tỉnh tổ chức cuộc mít tinh tại Đình Long Hưng để ra mắt Nhân dân, có gần 3.000 quần chúng tham dự. Cũng tại nơi đây, trụ sở cơ quan lãnh đạo khởi nghĩa tỉnh, chính quyền cách mạng tỉnh tổ chức thành lập Hội đồng Tòa án tỉnh, bao gồm các đồng chí: Nguyễn Thị Thập, Nguyễn Văn Ghè, Đặng Văn Hiệp, Nguyễn Văn Thường,... đã xét xử và trừng trị những tên phản cách mạng, đồng thời

xét xử lưu động ở một số làng. Tòa án chỉ kết tội tử hình những tên Việt gian tay sai gian ác, còn lại đều giáo dục, khoan hồng và thả tự do, mục đích giúp họ ăn năn hối cải, quay về với dân, với cách mạng. Việc thành lập Tòa án cách mạng trong hoàn cảnh lúc bấy giờ có tác dụng lớn trong việc nâng cao trình độ giác ngộ và tinh thần cách mạng của quần chúng Nhân dân và có ảnh hưởng trực tiếp đến những người bị đưa ra xét xử. Cùng lúc với quận Châu Thành, các quận khác trong toàn tỉnh Mỹ Tho cũng đồng loạt nổi dậy khởi nghĩa. Chính quyền cách mạng các cấp lần lượt được thành lập.

Chính quyền cách mạng ở Mỹ Tho tồn tại hơn 40 ngày và ban hành chính sách xóa bỏ các thu thuế bất công, xóa bỏ các khoản nợ địa chủ của người nông dân, tịch thu lúa gạo, ruộng đất của địa chủ chia cho dân nghèo. Những chủ trương chính sách của chính quyền cách mạng đã thể hiện đầy đủ mục tiêu chống đế quốc và phong kiến của cuộc khởi nghĩa, mang ý nghĩa sâu sắc. Trước khí thế cách mạng sục sôi như vậy, bộ máy cai trị của địch nhiều nơi tan rã. Để đối phó với cuộc khởi nghĩa, địch đã điều quân tới Mỹ Tho một tiểu đoàn lính lê dương và quân chủ lực bao gồm cả lục quân, hải quân, được trang bị vũ khí hiện đại, có cả máy bay, tàu chiến, xe cơ giới. Địch cho máy bay thả bom đánh phá ác liệt những nơi có phong trào phát triển mạnh như Chợ Giữa (Vĩnh Kim) làm chết rất nhiều người. Trước sự đàn áp khủng bố của địch, nghĩa quân chuyển từ đấu tranh mít tinh, biểu tình, tuần hành thị uy rầm rộ sang đấu tranh du kích, tìm cách phá hoại các cơ sở của địch, đồng thời rút lui vào vùng căn cứ để bảo vệ lực lượng chiến đấu lâu dài.

Tuy chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn, nhưng cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, lại gây một ảnh hưởng rộng lớn toàn quốc. Đó là những tiếng sấm báo hiệu cho cuộc khởi nghĩa toàn quốc.

Cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ mang tính chất một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, tính nhân dân rộng rãi và sâu sắc. Cuộc khởi nghĩa tuy chưa thành công, nhưng đã làm lung lay nền thống trị do thực dân Pháp áp đặt gần 80 năm; đồng thời thức tỉnh tinh thần yêu nước, động viên mọi tầng lớp nhân dân tham gia đấu tranh, tiến lên làm chủ vận mệnh của mình, vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Tuy bị đàn áp tàn bạo, nhưng từ thực tiễn của cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, Đảng ta đúc rút nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về lãnh đạo khởi nghĩa vũ trang, về xây dựng lực lượng khởi nghĩa, về phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Khởi nghĩa Nam Kỳ trở thành tiền đề thực tiễn quan trọng để Đảng ta đề ra chủ trương đường lối đúng đắn dẫn dắt cuộc vận động cách mạng của Nhân dân đi đến thắng lợi thông qua cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945.

Kỷ niệm 84 năm Ngày Khởi nghĩa Nam Kỳ, cũng là thời điểm toàn tỉnh Tiền Giang đang ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025, lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Phát huy tinh thần Khởi nghĩa Nam kỳ, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Tiền Giang quyết đoàn kết, chung sức, đồng lòng vì một Tiền Giang phát triển bền vững. □

ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN THÁNG 11 NĂM 2024

I. Gợi ý nội dung sinh hoạt tư tưởng chính trị trong họp chi bộ tháng 11 năm 2024

- Thông tin, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy.

- Thông tin thời sự; công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân.

- Đánh giá việc học tập và làm theo Bác của đảng viên, đơn vị, nhất là tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; công tác tự phê bình và phê bình.

II. Một số nội dung trọng tâm thông tin, tuyên truyền tháng 11 năm 2024

1. Tuyên truyền về Chỉ thị 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 163-KH/TU ngày 19/9/2024 về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2. Tuyên truyền về ý nghĩa các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử của đất nước, địa phương.

3. Tuyên truyền chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại cuộc họp Thường trực Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV của Đảng ngày 13/8/2024; bài viết *“Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, yêu cầu cấp bách của giai đoạn cách mạng mới”* của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

4. Tuyên truyền sâu sắc, nổi bật các nội dung cụ thể trong Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị.

5. Tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng, chống tham

nhũng, tiêu cực những tháng cuối năm 2024 và thời gian tới.

6. Tuyên truyền các chỉ đạo, điều hành về kinh tế - xã hội của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

7. Tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 10 tháng qua, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh những tháng còn lại năm 2024. Trong tuyên truyền cần nêu bật những kết quả đạt được từ đầu năm 2024 đến nay; những giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm quốc phòng an ninh, tăng cường an sinh xã hội, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại... góp phần thúc đẩy đất nước phát triển nhanh, bền vững.

III. Một số văn bản mới của Trung ương, của tỉnh

-Chỉ thị số 30/CT-TTg, ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam.

-Chỉ thị số 31/CT-TTg, ngày 04/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2024-2025 nhằm góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục, đào tạo, nhất là chất lượng giáo viên ở tất cả các cơ sở giáo dục, đào tạo, cả công lập và ngoài công lập.

- Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không

hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm.

-Quyết định số 1013/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ: Về Ngày An ninh mạng Việt Nam.

-Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã.

-Kế hoạch 163-KH/TU ngày 19/9/2024 về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

-Kế hoạch 164-KH/TU ngày 24/9/2024 về thực hiện Kết luận 86-KL/TW của Ban

Bí thư về phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới.

-Hướng dẫn 09-HD/BTCTU ngày 01/10/2024 hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Đường dẫn văn bản mới của Trung ương, của tỉnh:



https://drive.google.com/file/d/1b-Wbm1ioH7xq_sY9XApby7RMel-0not0E_/view?usp=sharing

TOÀN VĂN BÀI PHÁT BIỂU KẾT LUẬN CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM TẠI HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC QUÁN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ MƯỜI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, KHÓA XIII

Thưa các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng!

Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị tại các điểm cầu!

Hôm nay, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định triệu tập Hội nghị triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10, khóa XIII. Việc tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai quy mô, bài bản trong toàn Đảng khẳng định tầm quan trọng đặc biệt của Nghị quyết đối với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn mới, cũng như yêu

cầu cấp bách việc thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt, đạt hiệu quả thực chất trong toàn Đảng, toàn dân, cả hệ thống chính trị. Các đồng chí đã được nghe đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng lý luận Trung ương, đồng chí Lê Minh Hưng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương truyền đạt những nội dung cơ bản của Nghị quyết. Kết luận Hội nghị, thay mặt Bộ Chính trị, Tôi nhấn mạnh với các đồng chí 02 vấn đề sau đây:

Thứ nhất, vì sao phải tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII

Với những thành tựu vĩ đại sau gần 80 năm lập nước, với thế và lực đã tích lũy được, với thời cơ, vận hội mới, chúng ta đã hội tụ đủ điều kiện và đang đứng trước cơ hội lịch sử để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh và ước vọng của toàn dân tộc, xây dựng thành công nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Để đạt được mục tiêu này, Hội nghị Trung ương 10 đã thống nhất quyết tâm chính trị, những đột phá chiến lược, phương hướng, giải pháp chiến lược với tư duy, nhận thức mới; đã thống nhất chủ trương đối với nhiều công việc hệ trọng để tăng tốc, bứt phá về đích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và chuẩn bị tốt nhất cho Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng. Trên cơ sở thống nhất của Trung ương, việc đưa Nghị quyết của Đảng tới từng chi Bộ, từng đảng viên, thấm sâu và hòa vào thực tiễn cuộc sống đặt ra rất khẩn trương, cấp bách, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phải tạo thành khối thống nhất về ý chí và hành động, đồng tâm hiệp lực, chung sức đồng lòng, nỗ lực cao với những bước đi bài bản, chính xác, tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi, huy động cao nhất mọi nguồn lực thực hiện thắng lợi các chủ trương, phương hướng chiến lược mà Trung ương Đảng thống nhất hoạch định. Qua Hội nghị cũng nhằm trao đổi, thảo luận, tạo thống nhất cao về nhận thức, là tiền đề để thống nhất về hành động trong toàn hệ thống chính trị theo mục tiêu đã định. Đây là nguyên nhân

chủ yếu nhất mà Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định tổ chức Hội nghị hôm nay.

Thứ hai, về một số nội dung trọng tâm tập trung quán triệt, triển khai

Một là: thống nhất nhận thức trong toàn Đảng về quyết tâm chính trị thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, hoàn thành mọi mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra. Đây là yêu cầu của Trung ương, là chỉ tiêu pháp lệnh, cần nỗ lực cao nhất, tập trung mọi biện pháp, nguồn lực để thực hiện cho được, tuyệt đối không bàn lùi. Cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu, đi đầu và chịu trách nhiệm thực hiện. Mỗi cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng phải khẩn trương rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, nhất là các chỉ tiêu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, xây dựng con người XHCN để tập trung hoàn thành sớm nhất với chất lượng cao nhất. Chính phủ, người đứng đầu các ban, bộ, ngành, địa phương phải thực sự quyết tâm, quyết làm, có các giải pháp quyết liệt, dứt điểm, tăng tốc để thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 được Trung ương thông qua; đạt cho được các chỉ tiêu, nhất là chỉ tiêu GDP.

Hai là: tập trung triển khai ngay một số đột phá chiến lược đã được Trung ương thống nhất đưa vào văn kiện Đại hội XIV

- Đối với đột phá về thể chế phát triển, tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản: Ngay sau Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII, Quốc hội, Chính phủ đã gương mẫu, đi đầu, làm ngay, làm rất quyết liệt với tinh thần đổi mới, cải cách, hết lòng vì sự nghiệp chung. Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội đã chủ trì nhiều phiên họp rà soát nội dung các luật trình Quốc hội xem xét cho ý kiến, thông qua tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa

XV. Tại kỳ họp này, đã thực hiện ngay cơ chế “Sửa một luật, điều chỉnh nhiều luật” trong đó 01 luật sửa 03 luật trong lĩnh vực đầu tư; 01 luật sửa 07 luật trong lĩnh vực tài chính, quản lý tài sản nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, khắc phục điểm nghẽn, tạo không gian cho phát triển. Trong đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật, đã cải cách thủ tục hành chính triệt để, phân cấp, phân quyền tối đa theo tinh thần Trung ương 10 đã thống nhất “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

Tinh thần này đề nghị phải lan tỏa mạnh mẽ trong toàn hệ thống chính trị. Yêu cầu các bộ, ngành, cấp ủy, chính quyền các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ phải tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, quy trình với tinh thần tháo gỡ triệt để điểm nghẽn, rào cản, cải cách triệt để thủ tục hành chính, mở rộng không gian cho phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, tất cả vì sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của đất nước, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân; cùng với các giải pháp cụ thể phù hợp thực tiễn để huy động, khơi thông mọi nguồn lực bên trong, bên ngoài, nguồn lực trong dân. Các địa phương đánh giá thấu đáo khả năng tự chủ, tự cường để đề xuất cụ thể việc phân cấp, phân quyền, bảo đảm đáp ứng cao nhất yêu cầu của thực tiễn phát triển. Ngay sau Hội nghị này, cấp ủy các cấp có kế hoạch cụ thể, tập trung lãnh đạo thực hiện. Việc đánh giá cụ thể kết quả thực hiện của cả hệ thống chính trị với sản phẩm đo đếm được sẽ là một trong những nội dung của kỳ họp Trung ương tiếp theo.

- Khởi xướng và thực hiện cách mạng chuyển đổi số. Bộ Chính trị sẽ sớm nghiên cứu, ban hành Nghị quyết về chuyển đổi số quốc gia; các bộ, ngành, địa phương ưu

tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

- Tập trung hoàn thành mục tiêu xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, trước mắt là hạ tầng chiến lược về giao thông, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số... Rà soát để đẩy nhanh thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án trọng điểm có tính lan tỏa, kiên quyết bảo đảm tiến độ trong mọi tình huống, tốt nhất là rút ngắn tiến độ trên cơ sở kinh nghiệm thực hiện dự án đường dây 500 kV mạch 3; các bộ, ngành, địa phương chủ trì phải rà soát để thực hiện cho được mục tiêu này. Thực hiện ngay các công việc để triển khai chủ trương đầu tư dự án đường sắt cao tốc Bắc - Nam sớm nhất, hiệu quả nhất.

- Sơ kết đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 18 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” trong toàn hệ thống chính trị trình Hội nghị Trung ương 11 khóa XIII; làm cơ sở có những quyết sách mới đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức cán bộ theo định hướng đã được Trung ương 10 thống nhất, trọng tâm là tinh gọn bộ máy tổ chức Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh gọn bộ máy, tổ chức các cơ quan của Đảng, thực sự là hạt nhân trí tuệ, là “bộ tổng tham mưu”, đội tiên phong lãnh đạo cơ quan nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong điều kiện mới.

Ba là, về các công việc chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng

- Tập trung xây dựng, bảo đảm chất lượng văn kiện Đại hội Đảng bộ các cấp và văn kiện đại hội XIV của Đảng: Quá trình xây dựng, hoàn thiện văn kiện của từng cấp ủy, tổ chức Đảng phải quán triệt, cụ thể hóa thực hiện các đột phá, phương hướng, giải pháp chiến lược đã được Trung ương 10 thống nhất với tinh thần cụ thể sản phẩm, thời gian, tiến độ, trách nhiệm. Một số trọng tâm: (i) Mỗi địa phương cần cụ thể hóa, xác định rõ định hướng, giải pháp xây dựng mô hình xã hội chủ nghĩa gắn với con người xã hội chủ nghĩa ở từng địa phương, Hải Phòng, Đà Nẵng đi đầu thực hiện, tạo cơ sở rút kinh nghiệm, nhân rộng trong cả nước. (ii) Cụ thể phương hướng phát triển lực lượng sản xuất mới của từng ngành, từng địa phương, trọng tâm là nguồn nhân lực chất lượng cao và dữ liệu - tư liệu sản xuất mới, hạ tầng giao thông, chuyển đổi xanh. (iii) Làm rõ nguồn lực, giải pháp, trách nhiệm hoàn thành xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ đối ngoại, nhất là đối ngoại Đảng, đối ngoại nhân dân, xây dựng nền tảng ý dân, lòng dân vững chắc. (iv) Xác định những mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể thể hiện rõ khả năng tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo của từng địa phương trên cơ sở thực tiễn (Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương là một trong những trọng điểm chiến lược quyết liệt thực hiện trong những năm tới).

Cấp ủy các cấp có kế hoạch cụ thể, tập trung nghiên cứu để thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, nhất là đối với những vấn đề mới từ thực tiễn đang nổi lên, trọng tâm là: (i) Vấn đề quản trị quốc gia và quản trị địa phương; tính cấp bách, nội hàm quản trị địa phương để nâng cao năng lực tự

lực, tự cường. (ii) Mối quan hệ giữa tư duy quản lý và tư duy phát triển từ thực tiễn công tác bộ, ngành, địa phương. (iii) Cách thức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia để bảo đảm hiệu quả, chống lãng phí. (iv) Đổi mới tư duy, quan điểm, quy trình xây dựng Luật, cơ quan làm luật. (v) Vấn đề đúng vai, thuộc bài trong thực hiện “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; chính sách an sinh xã hội đi đôi với phát triển xã hội.

- Tập trung chuẩn bị tốt nhất nhân sự cho Đại hội Đảng bộ các cấp: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, thử thách đối với các đồng chí là nhân sự được quy hoạch tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp, bảo đảm lựa chọn ra được cấp ủy, nhất là người đứng đầu có năng lực lãnh đạo, có sức chiến đấu cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo vì sự nghiệp chung, có năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi các chủ trương của Đảng, đưa nghị quyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống trên từng lĩnh vực, địa bàn.

Thư các đồng chí!

Nghị quyết đã đúng, trúng thì tổ chức thực hiện là khâu đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa then chốt đưa Nghị quyết vào cuộc sống, biến chủ trương của Đảng thành hành động cách mạng, tạo ra của cải vật chất, sản phẩm tinh thần, đưa đất nước phát triển mạnh mẽ, vượt bậc; cũng qua triển khai Nghị quyết trong cuộc sống để phát hiện, bổ sung, ngày càng hoàn thiện bước đi, tìm ra con đường ngắn nhất đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, sớm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, sánh vai với các cường quốc năm châu. Công việc trước mắt rất bận bịu, khẩn trương, thời gian từ nay đến hết nhiệm kỳ Đại hội

XIII của Đảng không còn nhiều, còn nhiều mục tiêu phải phấn đấu về đích, trong khi chuẩn bị các công việc cho Đại hội XIV là rất hệ trọng. Tôi tin tưởng rằng, sau Hội nghị, với những tư duy, nhận thức mới đã thấu suốt, với khí thế, quyết tâm cao, thống nhất về tư tưởng và hành động, chúng ta sẽ khơi thông mọi nguồn lực, huy động cao nhất sức người, sức của, tiếp tục

tạo dựng những nền tảng mới cho sự phát triển đột phá của đất nước trong những năm tiếp theo.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị. Chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc, thành công, bắt tay ngay thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10.

Xin trân trọng cảm ơn! □

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ QUÝ 3 TỈNH TIỀN GIANG

Năm 2024, là năm có ý nghĩa quan trọng, quyết định đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; do đó, trong 9 tháng qua, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương huy động các nguồn lực, đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; phát triển du lịch, giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự; đảm bảo an sinh xã hội; kiện toàn, sắp xếp, bố trí cán bộ, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; phát huy ý thức, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, nhất là vai trò của người đứng đầu các cấp, các ngành và địa phương,...

** Trên lĩnh vực kinh tế - xã hội:*

Sản xuất nông nghiệp: Xuống giống

119,3 nghìn ha lúa, đạt 106,9% kế hoạch, giảm 7,6% so với cùng kỳ; sản lượng thu hoạch 748,9 nghìn tấn, đạt 106,4% kế hoạch, giảm 6,6% so với cùng kỳ. Cây rau, đậu các loại xuống giống 55,8 nghìn ha, tăng 2,7% so cùng kỳ; sản lượng thu hoạch 1,25 triệu tấn, tăng 3,4% so cùng kỳ. Toàn tỉnh hiện có 110,6 nghìn ha cây lâu năm, trong đó có 86,9 nghìn ha cây ăn trái với tổng sản lượng thu hoạch 1,37 triệu tấn, đạt 76,1% kế hoạch, tăng 3,5% so cùng kỳ. Diện tích thả nuôi thủy sản hơn 15,2 nghìn ha, đạt 103,8% kế hoạch, giảm 1,4% so cùng kỳ; sản lượng nuôi trồng, khai thác đạt 223.568 nghìn tấn, đạt 70,8% kế hoạch, tăng 3,37% so cùng kỳ.

Hiện toàn tỉnh có 138/138 xã nông thôn mới, 51 xã nông thôn mới nâng cao, 4 xã nông thôn mới kiểu mẫu; 7/8 huyện nông thôn mới và 3/3 đô thị hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu đến cuối năm xây dựng thêm 12 xã nông thôn mới nâng cao, 9 xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện Tân Phú Đông đạt chuẩn nông thôn mới và 2 huyện Chợ Gạo, Gò Công Đông đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Tình hình sản xuất công nghiệp duy trì mức tăng trưởng khá, chỉ số sản xuất công nghiệp trong 9 tháng tăng 11,8% so cùng kỳ. Doanh thu của các doanh nghiệp FDI tăng 15,1% so với cùng kỳ; doanh thu các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước tăng 2,8% so với cùng kỳ. Các khu công nghiệp thu hút 3 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký 24 triệu USD, tăng 13,4% so cùng kỳ; đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Tân Phước 1 với tổng vốn đầu tư 5.936,5 tỉ đồng, quy mô 470 ha. Đến nay, các khu công nghiệp đã thu hút 111 dự án (có 84 dự án FDI) với tổng vốn đầu tư 2,56 tỉ USD và 4.487 tỉ đồng, diện tích đất cho thuê 551,4/592,8 ha (không tính Khu công nghiệp Soài Rạp), tỉ lệ lấp đầy đạt 93%. Có 4 cụm công nghiệp đang hoạt động, thu hút 68 dự án (có 6 dự án FDI) với tổng vốn đầu tư 0,2 tỉ USD và 998,2 tỉ đồng, diện tích đất cho thuê 45,7/77,6 ha, tỉ lệ lấp đầy đạt 58,9%.

Tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng xã hội thực hiện 66.500 tỉ đồng, đạt 74,7% kế hoạch, tăng 7% so cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 8 tháng đầu năm 2024 tăng 2,04% so cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu 2,2 tỉ USD, đạt 88% kế hoạch, tăng 8,6% so cùng kỳ; trong đó, doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước chiếm 4,5%, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chiếm 95,5%.

Hoạt động khoa học và công nghệ: Triển khai 8 nhiệm vụ khoa học và công nghệ (7 nhiệm vụ cấp tỉnh, 1 nhiệm vụ cấp cơ sở); đánh giá, nghiệm thu kết thúc 5 nhiệm vụ khoa học và công nghệ (3 nhiệm vụ cấp tỉnh, 2 nhiệm vụ cấp cơ sở);

kiểm tra tiến độ thực hiện 05 nhiệm vụ; nghiệm thu giai đoạn 11 nhiệm vụ và gia hạn 08 nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được công nhận kết quả thực hiện đã xây dựng được 04 mô hình, 06 quy trình, 03 kỹ yếu Hội thảo khoa học, 500 sách, 01 clip phóng sự, đóng góp 17 bài báo trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước; sản phẩm của các nhiệm vụ đã được chuyển đến đơn vị ứng dụng để tiếp nhận, nhân rộng trong sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hệ thống mạng lưới trường học từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông được quan tâm đầu tư, phát triển rộng khắp. Hiện toàn tỉnh có 376/507 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỉ lệ 74,16%. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học, bậc học từng bước được củng cố, kiện toàn theo yêu cầu đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ đào tạo; toàn tỉnh, có 18.375 người hiện đang công tác ở các đơn vị sự nghiệp giáo dục (có 7.347 đảng viên); tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn theo trình độ đào tạo đối với giáo dục mầm non đạt 86,9%, tiểu học 84,5%, trung học cơ sở 88,01%, trung học phổ thông 100%.

Các cơ sở y tế thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh, tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh, các bệnh nguy hiểm, dễ lây lan trong cộng đồng. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động y tế tư nhân; việc mua, bán vật tư, thiết bị y tế, thuốc tại các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh. Công tác phòng, ngừa các dịch bệnh nguy hiểm trong cộng đồng, vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm thực hiện chặt chẽ.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng với nhiều giải pháp, gắn với các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, phường, thị trấn văn minh đô thị; tỉnh hiện có 460.611/486.271 hộ đạt 3 tiêu chuẩn Gia đình văn hóa, đạt 95,97%; 1005/1005 ấp (khu phố) văn hóa, đạt tỉ lệ 100%; 170 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hoá (138 xã, 8 thị trấn, 24 phường); 69 chợ văn hóa; 18 công viên văn hóa; 951 con đường văn hóa, 569 cơ sở thờ tự văn hóa. Tổ chức 16 giải thể thao cấp tỉnh, liên tịch với các ngành và 1 giải mở rộng, 7 giải quốc gia, tham dự 63 giải quốc tế, quốc gia và khu vực; kết quả, đạt 244 huy chương các loại (45 huy chương Vàng, 73 huy chương Bạc và 126 huy chương Đồng); Hoạt động du lịch ổn định, lượng khách du lịch đến tỉnh trong 9 tháng đầu năm 2024 tăng cao so với cùng kỳ năm 2023; có 1,23 triệu lượt khách tham quan, du lịch, tăng 18%, trong đó, có 430 ngàn lượt khách quốc tế, tăng 42%; doanh thu đạt 850 tỉ đồng, tăng 18% so cùng kỳ năm 2023.

Thực hiện tốt các chính sách, chế độ cho người có công, hộ nghèo và các đối tượng xã hội; tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7); Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức 18 Đoàn thăm, tặng quà cho 100 gia đình người có công, thương binh, liệt sĩ với tổng số tiền 200 triệu đồng; các địa phương trao tặng 35.999 phần quà của Chủ tịch nước (nguồn kinh phí Trung ương) với tổng số tiền 10,923 tỉ đồng; trao 50.178 phần quà từ nguồn kinh phí của tỉnh với tổng số tiền 14,324 tỉ đồng.

Từ đầu năm đến nay, tổ chức 53 hoạt động giao dịch việc làm, tăng 51,4% phiên giao dịch so với cùng kỳ năm 2023. Tư vấn nghề, việc làm, pháp luật lao động

và tư vấn khác cho 17.423 lượt lao động, đạt 87,1% kế hoạch; trong đó, tư vấn nghề cho 650 lượt lao động, tư vấn việc làm cho 16.336 lượt lao động... Giải quyết việc làm cho khoảng 14.000 lao động, đạt 77,8% so với kế hoạch năm; trong đó, có 363 lao động đi làm việc ở nước ngoài, đạt 90,8% so với chỉ tiêu, giảm 2,7% so với cùng kỳ năm 2023.

** Về công tác xây dựng Đảng:*

Các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chuyên đề 2024 về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII), Kết luận 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các quy định nêu gương, Chỉ thị 09-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Để lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch 163-KH/TU thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Quyết định thành lập các Tiểu ban phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Ban Biên tập “Kỷ yếu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh” chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định cho ý kiến điều động, bổ nhiệm 3 cán bộ; bổ điều động 01 cán bộ; nhiệm 10 cán bộ; bổ nhiệm lại 7 cán bộ; hiệp y bổ nhiệm 2; hiệp y điều động, bổ nhiệm 1; hiệp y bổ nhiệm lại 4; tiếp nhận 6 cán bộ. Phê duyệt bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý đối với 5 sở, ban, ngành tỉnh giai

đoạn 2021-2026, giai đoạn 2026-2031 và 3 cấp huyện, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026; quyết định công nhận 3 cán bộ là người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 đã hy sinh, từ trần. Cử 23 cán bộ diện Tỉnh ủy quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng trong và ngoài nước. Công tác phát triển đảng viên được quan tâm thực hiện tốt, hiện toàn tỉnh có 53.208 đảng viên, có 17.955 nữ; 770 tổ chức cơ sở đảng (286 đảng bộ, 484 chi bộ). Tặng, truy tặng 1.486 huy hiệu Đảng đợt 03/02, 19/5, 02/9.

Các cấp ủy kiểm tra 315 tổ chức đảng, 505 đảng viên và giám sát 344 tổ chức đảng, 567 đảng viên, kết quả có 4 tổ chức đảng, 9 đảng viên chưa thực hiện tốt nội dung được kiểm tra, giám sát. Kiểm tra 13 đảng viên (05 đảng ủy viên, 2 chi ủy viên) khi có dấu hiệu vi phạm, kết quả 6 đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật. Thi hành kỷ luật 41 đảng viên (11 cấp ủy viên), gồm khiển trách 30, cảnh cáo 9, cách chức 4, khai trừ 3, do vi phạm những điều đảng viên không được làm; chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ công tác; tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, trách nhiệm nêu gương. Ngoài ra, còn xóa tên 125 đảng viên; cho ra khỏi Đảng 62 đảng viên.

Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra 523 tổ chức đảng và giám sát 386 tổ chức đảng, 575 đảng viên, kết quả có 42 tổ chức đảng, 3 đảng viên thực hiện chưa tốt nội dung được kiểm tra, giám sát. Kiểm tra 14 tổ chức đảng, 86 đảng viên (46 cấp ủy viên) khi có dấu hiệu vi phạm, kết quả 24 đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật. Thi hành kỷ luật 52 đảng viên (17 cấp ủy viên), gồm khiển trách 33, cảnh cáo 12, khai trừ 7, do vi phạm những điều

đảng viên không được làm; chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, cấp ủy viên; tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương; tham nhũng, cố ý làm trái.

Nhìn chung, qua 9 tháng triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024, với sự đoàn kết, quyết tâm chính trị cao của tập thể Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tập trung đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI sát với tình hình thực tế; hầu hết các chỉ tiêu thực hiện đều đạt so với kế hoạch và tăng so với cùng kỳ năm 2023; an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống của nhân dân ngày càng nâng lên; các chính sách đối với người có công được thực hiện tốt. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt nhiều kết quả tích cực; quốc phòng - an ninh trật tự được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn được chú trọng tập trung xây dựng, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng tổ chức, bộ máy; đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, phát huy tốt vai trò của người đứng đầu; công tác dân vận của hệ thống chính trị được đẩy mạnh, quy chế dân chủ cơ sở được phát huy tốt, đã kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng, chủ động giải quyết những kiến nghị, khiếu nại, nguyện vọng chính đáng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ngay từ cơ sở,... □

¹ Gồm: Nhật Bản 285, Đài Loan 48, Canada 12, Mỹ 5, Hàn Quốc 4, Macao 1, Singapore 1, Hồng Kông 1, Ả rập Saudi 1, Romania 1, Trung Quốc 1, Pháp 1, Hungary 1 và Marshall Islands 01 lao động.

MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TỈNH TIỀN GIANG ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Tỉnh Tiền Giang đã hoàn thành nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1762/QĐ-TTg ngày 31/12/2023. Theo đó, mục tiêu đến năm 2030, Tiền Giang cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp, có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, có các vùng động lực, trung tâm kinh tế về công nghiệp; đến năm 2050, trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại.

Ngành công nghiệp được xác định là ngành kinh tế chủ đạo, tạo động lực tăng trưởng và thu ngân sách chính với việc hình thành các vùng công nghiệp tập trung quy mô lớn, đa ngành. Phát triển hiệu quả vùng kinh tế động lực gắn với việc xây dựng vùng sinh thái công nghiệp lớn ở Tân Phước kết nối với kết cấu hạ tầng vùng (đường cao tốc, đường sắt, quốc lộ, trung tâm logistics...), vùng công nghiệp Gò Công và chuyển đổi số. Phát triển trung tâm logistics cấp vùng có sức cạnh tranh và kinh tế biển, thu hút các ngành công nghiệp hạ nguồn khí tự nhiên hóa lỏng ở vùng công nghiệp Soài Rạp.

Định hướng phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang theo hướng hiện đại, tập trung, quy mô lớn, thân thiện với môi trường; trở thành ngành kinh tế chủ lực thế mạnh của tỉnh Tiền Giang, trong đó tập trung phát triển công nghiệp tại 2 khu vực là khu vực công nghiệp Tân

Phước (khoảng 10.000 ha) với các ngành công nghiệp tổng hợp đa ngành, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ và khu vực công nghiệp Gò Công (khoảng 5.000 ha) phát triển mạnh các ngành kinh tế biển như logistics, dịch vụ dầu khí, cảng, công nghiệp chế biến - chế tạo, công nghệ cao...

Giai đoạn 2021-2025, thu hút các ngành công nghiệp có lợi thế hiện tại, đặc biệt là chế biến nông sản và công nghiệp hỗ trợ nông nghiệp; đầu tư cơ sở hạ tầng cho các khu, cụm công nghiệp; gắn với chuyển đổi số. Giai đoạn 2026-2030, tiếp tục thu hút, lấp đầy và mở rộng quy mô các khu, cụm công nghiệp; thu hút đầu tư các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao và chế biến sâu, công nghiệp hỗ trợ, hạn chế thu hút các ngành công nghiệp thâm dụng lao động và xây dựng các cụm ngành chiến lược mới, các cụm ngành liên kết, đặc biệt là cụm ngành y sinh hóa dược, cụm ngành xây dựng, cụm ngành kinh tế biển. Bình quân giai đoạn 2026-2030, tăng trưởng ngành công nghiệp đạt 12-15%/năm, đóng góp gần 33% GRDP vào năm 2030. Đến năm 2050, nền công nghiệp của tỉnh phát triển theo hướng xanh, năng lượng tái tạo, trong đó công nghiệp chế biến nông, thủy sản, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ đóng vai trò chính, phần đầu tổng sản phẩm ngành chiếm tỉ trọng khoảng 50% GRDP của tỉnh.

Không gian phát triển công nghiệp

được mở rộng, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đến năm 2030, Tiền Giang phát triển mới 11 khu công nghiệp với diện tích 3.358,6 ha; 30 CCN với tổng diện tích 1.476 ha. Theo đó, Tiền Giang sẽ ưu tiên thu hút các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp có năng lực tài chính và kinh nghiệm, sử dụng công nghệ và quản trị hiện đại, thân thiện với môi trường vào các ngành chế biến chế tạo.

Căn cứ vào thực trạng, quy mô, hiệu quả sản xuất một số sản phẩm chủ yếu giai đoạn 2011-2020, tiềm năng lợi thế của tỉnh Tiền Giang, định hướng phát triển công nghiệp được xác định tại Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; thời kỳ 2021-2030, Tiền Giang tập trung vào một số ngành công nghiệp như: công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản chất lượng cao; công nghiệp cơ khí - chế tạo; công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp gắn với công nghệ số (sản xuất các sản phẩm thiết bị điện tử, viễn thông và công nghệ thông tin, công nghiệp phần mềm, công nghiệp tự động hóa...); công nghiệp sản xuất năng lượng (điện gió, điện năng lượng mặt trời); công nghiệp hóa chất (dược phẩm, phân bón...); công nghiệp dệt may (sản phẩm có giá trị gia tăng và hỗ trợ dệt may); công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng.

Để đạt được thắng lợi những mục tiêu đề ra, Tiền Giang tập trung thực hiện nhiều nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để thúc đẩy phát triển công nghiệp, như sau:

Một là, tiếp tục đổi mới cơ chế, đẩy mạnh cải cách hành chính và các điều kiện hạ tầng thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp chủ lực có tác động lan tỏa đến các ngành kinh tế, ưu tiên thu hút đầu tư vào một số ngành, lĩnh vực sản xuất có tiềm năng như công nghiệp năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến thiết bị điện,...;

Hai là, đẩy mạnh kết nối hạ tầng kinh tế (giao thông, năng lượng, thông tin, dịch vụ...) tạo động lực phát triển các vùng công nghiệp, đô thị và các khu, cụm công nghiệp; xây dựng các cụm ngành công nghiệp, tăng khả năng liên kết chuỗi và tích hợp toàn diện để phát triển bền vững các cụm ngành mang tính tích hợp thay vì từng ngành riêng lẻ;

Ba là, ưu đãi thu hút các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu, cụm công nghiệp;

Bốn là tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, hướng theo nhu cầu của thị trường lao động cho các ngành kinh tế chủ đạo, đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0;

Năm là, tích hợp công nghiệp với các ngành kinh tế quan trọng để phát triển các chuỗi giá trị hiệu quả trong mối liên kết của các ngành. □

Nguồn: Thông tin công thương - Sở Công thương tỉnh Tiền Giang, số 31 tháng 7/2024.

TIỀN GIANG:

ĐẨY MẠNH ĐƯA LAO ĐỘNG ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI, TĂNG THU NHẬP CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Xác định việc đưa người lao động đi làm việc hợp pháp ở nước ngoài là kênh giải quyết việc làm, giảm nghèo hiệu quả, tăng thu nhập cho người lao động, nâng cao đời sống cho người dân, ngành Lao động - Thương binh & Xã hội tỉnh Tiền Giang đã tập trung triển khai thực hiện nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài đạt hiệu quả.

Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Tiền Giang (thuộc Sở Lao động - Thương binh & Xã hội tỉnh Tiền Giang) chú trọng thực hiện các giải pháp chính sách hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm, tuyên truyền phổ biến chính sách hỗ trợ tạo việc làm. Trong 9 tháng đầu năm 2024, đơn vị đã tổ chức 55 cuộc tư vấn tuyên truyền cho lao động làm việc ở nước ngoài với 7.184 người tham dự, cấp phát 4.000 tờ rơi tuyên truyền đi làm việc ở nước ngoài cho người lao động. Tổ chức 53 phiên giao dịch việc làm cho người lao động thất nghiệp và các hội nghị tư vấn cho lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp; đồng thời mở nhiều khóa đào tạo tiếng Nhật, Hàn, Hoa... cho người lao động.

Trong 9 tháng đầu năm 2024, Tiền Giang có 363 người xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài gồm qua các thị trường: Nhật Bản (285 lao động), Đài Loan (48 lao động), Canada (12 lao động), Mỹ (5 lao động), Hàn Quốc (4 lao động), Macao (1 lao động), Singapore (1 lao động), Hồng Kông (1 lao động), Ả Rập Saudi (1 lao động), Romania (1 lao động), Trung Quốc (1 lao động), Pháp (1 lao động), Hungary (1 lao động) và Marshall Islands (1 lao động), đạt 97,3% so với cùng kỳ năm 2023, phấn đấu đến cuối năm đạt kế hoạch. Người

lao động đi làm việc ở nước ngoài với các ngành nghề như chế biến thực phẩm, điện tử, cơ khí, trang trí nội thất, bảo dưỡng ô tô, điều dưỡng, hộ lý... Để tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động có cơ hội đi làm việc ở nước ngoài, Trung tâm Dịch vụ việc làm Tiền Giang đã hướng dẫn thủ tục vay vốn cho 363 lao động, với số tiền đã giải ngân cho vay trên 30 tỉ đồng.

Qua khảo sát của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang, trung bình 3 năm làm việc tại nước ngoài, người lao động có thể tích lũy được từ 500 đến 700 triệu đồng, bình quân thu nhập gấp 5 đến 8 lần so với thu nhập trong nước. Với số tiền tích lũy được, nhiều gia đình có người lao động đi làm việc ở nước ngoài thoát nghèo, ổn định cuộc sống. Người lao động sau khi về nước có điều kiện đầu tư vào sản xuất, kinh doanh, phát triển sản xuất, ổn định kinh tế.

Trong thời gian tới, ngành Lao động - Thương binh & Xã hội tỉnh Tiền Giang tiếp tục phối hợp các ngành chức năng liên quan cùng các địa phương trên địa bàn tỉnh cần tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, tư vấn tạo nguồn lao động đưa đi làm việc ở nước ngoài; tiếp tục thống kê danh sách người lao động có nguyện vọng đi làm việc ở nước ngoài tại xã, phường, thị trấn và các cơ sở đào tạo, phối hợp với các doanh nghiệp có chức năng tổ chức tuyển chọn, đào tạo và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài. Đồng thời, phối hợp Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tiền Giang hướng dẫn và hỗ trợ người lao động thủ tục vay vốn tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, nhằm góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. □

PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG

Cuốn sách *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản năm 2023, là một tác phẩm đồ sộ chứa đựng trong đó các bài viết, bài phát biểu chỉ đạo, tổng kết thực tiễn về cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở Việt Nam của người đứng đầu Đảng ta và là Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cuốn sách phân tích sâu sắc, toàn diện những vấn đề lý luận, thực tiễn và kinh nghiệm về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam; trong đó nổi bật là mối quan hệ, vai trò của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

Ban Biên tập trích đăng một phần bài viết của PGS.TSKH Phạm Xuân Sơn, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đến các đồng chí cán bộ, đảng viên. Đó là phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác tư tưởng.

Trong khi phân tích tầm quan trọng của việc gắn cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng với lãng phí, tiêu cực, mở rộng ra cả khu vực ngoài Nhà nước, Tổng Bí thư coi chống tham nhũng trong lĩnh vực tư tưởng là một nhiệm vụ hàng đầu, căn bản và trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Tổng Bí thư chỉ rõ: “Đảng ta đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày càng đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm,

với bước đi, lộ trình phù hợp cho từng giai đoạn phát triển của đất nước, từ tuyên truyền, giáo dục; hoàn thiện thể chế”.

Đánh giá về công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, Tổng Bí thư cho rằng, công tác này được tăng cường và có nhiều đổi mới; sự giám sát của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được phát huy tốt hơn. Nhờ vậy mà “nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nâng lên. Việc công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế; chủ động cung cấp thông tin về những vấn đề nhạy cảm, dư luận quan tâm, cũng đã góp phần định hướng tốt dư luận xã hội và thể hiện sự công khai, minh bạch trong xử lý tham nhũng. Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực vào cuộc, đồng hành cùng Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng trong phòng, chống tham nhũng; vừa tuyên truyền, vừa tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực xấu, thù địch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”.

Trên cơ sở những thành tựu của phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác tư tưởng, Tổng Bí thư chỉ đạo cần có các giải pháp tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đây là nhiệm vụ không mới, nhưng rất quan trọng. Bởi

tuyên truyền, giáo dục là một trong những biện pháp căn bản để nâng cao nhận thức, tinh thần, ý thức, đạo đức, xây dựng liên chính, chống tha hóa, biến chất. Phải quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực,... tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

Công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, theo Tổng Bí thư là một trong những công cụ không những cung cấp thông tin đúng đắn về cuộc

đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, quan điểm về phòng, chống tham nhũng của Đảng, chấn chỉnh, loại bỏ tư tưởng lo ngại việc đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, mà còn tạo sức mạnh, áp lực xã hội trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, chỉ đạo định hướng thông tin, tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng. Tổng Bí thư cũng đã giao cho các cơ quan chức năng của công tác tư tưởng, như Ban Tuyên giáo Trung ương, Đài Tiếng nói Việt Nam về đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là xây dựng liên chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.□

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Trong 9 tháng đầu năm, Ban Chỉ đạo tỉnh đã xây dựng, triển khai thực hiện tốt Chương trình công tác và Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024. Đã kịp thời ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Công tác thông tin, tuyên truyền về PCTNTC được triển khai thực hiện với nhiều hình thức và nội dung thiết thực, gắn với giáo dục liên chính, chuẩn mực đạo đức công vụ cho CBCCVC. Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa

tham nhũng được triển khai thực đồng bộ, có hiệu quả. Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, qua đó, kịp thời phát hiện, chuyển tất cả các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực đến cơ quan chức năng xử lý theo quy định. Công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện với tinh thần quyết tâm, không ngừng, không nghỉ, đảm bảo mọi hành vi vi phạm, tham nhũng, tiêu cực đều bị đưa ra xử lý theo quy định.

Vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính

trị - xã hội, cơ quan báo chí và nhân dân trong công tác PCTNTC được phát huy tốt, nhất là trong việc thực hiện quyền giám sát, thông tin, phản ánh, kiến nghị về tình hình tham nhũng, tiêu cực, việc nêu gương, rèn luyện giữ gìn tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, giữ gìn sự liêm chính của cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả chức năng kiểm soát quyền lực của Nhân dân theo cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về PCTNTC luôn được quan tâm thực hiện, Ban Chỉ đạo tỉnh kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch 141-KH/TU ngày 29/3/2024 thực hiện kết luận kiểm tra công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành 02 Chương trình, 01 quy định, 04 quyết định, 05 kế hoạch, 05 công văn' để lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC). Trên cơ sở đó, các cấp ủy, tổ chức đảng đã ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch của Tỉnh ủy, đảm bảo công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được đồng bộ, thống nhất, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp tích cực tham gia đóng góp dự thảo các văn bản luật, đề án

quan trọng: thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện, đề xuất, kiến nghị Trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung những quy định của pháp luật còn hạn chế, bất cập liên quan đến công tác quản lý nhà nước nhằm ngăn ngừa các hành vi tham nhũng, tiêu cực có thể xảy ra. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên rà soát, sửa đổi, ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội gắn với PCTNTC ở địa phương. Cụ thể, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành 55 văn bản quy phạm pháp luật, gồm: 19 Nghị quyết (ban hành mới 10; sửa đổi, bổ sung 03; thay thế 04; bãi bỏ 02) và 36 Quyết định (ban hành mới 16; sửa đổi, bổ sung 04; thay thế 13; bãi bỏ 03) liên quan đến công tác PCTNTC thuộc các lĩnh vực kinh tế, đầu tư, tài chính, xây dựng, tài nguyên và môi trường...

Thực hiện tốt quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động: Toàn tỉnh có 1.202/1.202 cơ quan, tổ chức, đơn vị (cơ quan hành chính nhà nước 407; đơn vị sự nghiệp 655; tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp 140) đã thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị về các nội dung theo quy định tại Điều 10 của Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tiến hành 110 cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch, tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị; qua kiểm tra, chưa phát hiện có thiếu sót, vi phạm. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước xây dựng 936 quy chế chi tiêu nội bộ, định mức,

tiêu chuẩn (ban hành mới 769; sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 167) để triển khai thực hiện trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; đã thực hiện 104 cuộc thanh tra, kiểm tra về thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, các định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy định về thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công sở đối với cán bộ, công chức, viên chức (viết tắt là CBCCVC). Riêng trong 9 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 03 văn bản chỉ đạo việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024. Tổ kiểm tra của Ủy ban nhân dân hai cấp tỉnh, huyện đã thực hiện kiểm tra quy tắc ứng xử của CBCCVC tại 241 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Qua kiểm tra, lập biên bản và có văn bản chỉ đạo chấn chỉnh các trường hợp còn thiếu sót, trong đó có 02 cá nhân có vi phạm, đã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức “khiển trách”.

Về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: Trong 9 tháng đầu năm, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 112 CBCCVC (sở, ngành 38; Ủy ban nhân dân cấp huyện 74). Việc chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo tuân thủ quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm thay đổi tính chất công việc của CBCCVC.

Việc áp dụng khoa học công nghệ

trong quản lý: Các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chính quyền số tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2020, định hướng đến năm 2030... Triển khai Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử theo mô hình tập trung tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh. Đến nay, có 199/199 đơn vị đã tổ chức thực hiện, gồm: 18 sở, ban, ngành tỉnh; 11 Ủy ban nhân dân cấp huyện; 170 Ủy ban nhân dân cấp xã.

Về thủ tục hành chính (TTHC): Toàn tỉnh có 1.807 thủ tục được đăng tải trên Trang dịch vụ hành chính công tỉnh Tiền Giang: <http://dichvucong.tiengiang.gov.vn>; trong đó, số dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến (tương đương mức độ 2) 93 thủ tục, số dịch vụ công trực tuyến một phần 593 thủ tục, số dịch vụ công trực tuyến toàn trình 1.121 thủ tục. Số TTHC được công khai thực hiện là 793 TTHC (cấp tỉnh 676 thủ tục, cấp huyện, xã 117 thủ tục). Kết quả giải quyết TTHC: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 412.446 hồ sơ, trong đó, đã giải quyết 411.449 hồ sơ, đang giải quyết 6.457 hồ sơ. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn là 91,57%; đúng hạn là 7,03% và trễ hạn 1,40%. So với cùng kỳ, tỷ lệ giải quyết trước hạn tăng 3,63%, đúng hạn giảm 3,46%, trễ hạn giảm 0,16%.

Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được quan tâm thực hiện tốt: Trên địa bàn tỉnh có 621 cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung và người lần đầu giữ vị trí công tác với 2.228 lượt

kê khai. Việc xác minh tài sản thu nhập đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền tiến hành theo quy định. Theo đó, Thanh tra tỉnh tiến hành xác minh 24 bản kê khai, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã tiến hành kiểm soát bản kê khai tài sản, thu nhập của 25 cá nhân; kết luận xác minh đã chấn chỉnh một số hạn chế, thiếu sót trong việc kê khai tài sản, thu nhập, chưa phát hiện trường hợp bị kết luận là không trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập.

Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp: Đã tổ chức giám sát 730 tổ chức đảng, 1.142 đảng viên và kiểm tra 320 tổ chức đảng, 547 đảng viên; kết quả 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên có vi phạm nhưng chưa đến mức phải chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, 02 tổ chức đảng và 06 đảng viên có vi phạm nhưng chưa đến mức phải thi hành kỷ luật, 17 đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật.

Phát huy những kết quả đạt được, trong thời gian tới, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực tỉnh sẽ tiếp tục tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt, đồng bộ hơn trong công tác PCTNTC tại địa phương. Triển khai thực hiện, phát huy đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh; tập trung triển khai thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo

tỉnh. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, trước hết là các ngành, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, từng bước nâng cao hiệu quả việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tập trung thực hiện có hiệu quả việc công khai, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan tổ chức, đơn vị, trong việc thực hiện các chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tiếp tục đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, chuyển đổi vị trí công tác; việc tặng quà, nộp lại quà tặng tại các cơ quan, đơn vị... Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực, khắc phục những hạn chế trong việc chậm giải quyết các vụ án, vụ việc hoặc trả hồ sơ điều tra bổ sung; quan tâm công tác giải quyết đơn, thư KNTC của các tổ chức, cá nhân, đảm bảo 100% đơn, thư có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực đều được xác minh, giải quyết theo đúng quy định. Phát huy hơn nữa vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình và huy động sức mạnh của toàn dân trong đấu tranh PCTNTC. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; tăng cường giám sát cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương.□

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH TRONG QUY TRÌNH KIỂM TRA CHẤP HÀNH CHỦ TRƯỞNG, QUY ĐỊNH CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN CỦA CHI BỘ

Quý trình kiểm tra chấp hành chủ trương, quy định của Đảng đối với đảng viên của Chi bộ được quy định trong Quy định 69-QĐ/Tw ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm gồm 03 bước, có những nội dung chính như sau:

1. Bước chuẩn bị

- Căn cứ kế hoạch kiểm tra của Chi bộ hoặc nhiệm vụ do cấp trên giao, Chi bộ quyết định thành lập Tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra (xác định mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng kiểm tra, mốc thời gian kiểm tra và thời gian thực hiện kiểm tra).

- Tổ kiểm tra xây dựng đề cương để đảng viên được kiểm tra báo cáo; lịch làm việc; phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Tổ kiểm tra.

2. Bước tiến hành

- Tổ kiểm tra làm việc với đảng viên được kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc; yêu cầu đảng viên được kiểm tra chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản; cung cấp tài liệu, phối hợp kiểm tra.

- Tổ kiểm tra tiến hành thẩm tra, xác minh:

+ Nghiên cứu báo cáo giải trình

của đảng viên được kiểm tra. Thu thập và nghiên cứu tài liệu, văn bản, chứng cứ: làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan. Trong quá trình thẩm tra, xác minh nếu cần bổ sung đối tượng, nội dung kiểm tra hoặc giám định kỹ thuật, chuyên môn thì Tổ trưởng Tổ kiểm tra báo cáo Chi ủy (hoặc Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ nếu không có Chi ủy) xem xét, quyết định.

+ Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả kiểm tra.

3. Bước kết thúc

Chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra và các ý kiến của tổ chức, cá nhân liên quan; đảng viên được kiểm tra giải trình; Chi bộ thảo luận, kết luận. Trường hợp kết luận đảng viên có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì Chi bộ thực hiện quy trình kỷ luật theo thẩm quyền hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật.

- Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo, dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, trình Bí thư Chi bộ ký, ban hành. Thông báo kết luận kiểm tra, công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến đảng viên được kiểm tra.

- Tổ kiểm tra lập và nộp Chi bộ lưu hồ sơ. Chi bộ phân công đảng viên đôn đốc, giám sát đảng viên được kiểm tra chấp hành kết luận, quyết định của Chi bộ. □

ĐẢNG VIÊN VI PHẠM VỀ TUYÊN TRUYỀN, PHÁT NGÔN THÌ XỬ LÝ KỶ LUẬT NHƯ THẾ NÀO THEO QUY ĐỊNH HIỆN NAY CỦA ĐẢNG?

Đảng viên vi phạm về tuyên truyền, phát ngôn thì xử lý kỷ luật như thế nào theo quy định hiện nay của Đảng?

Các hình thức kỷ luật đảng viên vi phạm về tuyên truyền, phát ngôn được quy định tại Điều 28 Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Cụ thể như sau:

1. Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Tuyên truyền, sao chép, tán phát, cung cấp thông tin, tài liệu, hiện vật có nội dung xấu.

b) Tự ý phát ngôn, cung cấp thông tin, tài liệu cho báo chí và các cơ quan, tổ chức truyền thông khác, vi phạm Luật Báo chí, Luật Xuất bản và những quy định khác của Đảng, Nhà nước về phát ngôn, cung cấp thông tin, tài liệu, tuyên truyền, xuất bản.

c) Phát ngôn, cung cấp thông tin, tài liệu, văn bản, đề án, dự án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép phổ biến.

d) Viết bài, duyệt đăng bài, sao chép, tán phát bài viết, thông tin không chính xác.

đ) Không đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

e) Lợi dụng quyền bảo lưu ý kiến, tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, phản biện xã hội để viết bài, trả lời phỏng vấn hoặc sử dụng các phương tiện thông

tin, truyền thông, mạng xã hội và các hội, nhóm, câu lạc bộ, diễn đàn để truyền bá quan điểm trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Trường hợp đã bị kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Phát ngôn trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; loan truyền thông tin không đúng sự thật.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu cho tổ chức, cá nhân về vấn đề thuộc bí mật của Đảng, Nhà nước, tổ chức, cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép. Cung cấp thông tin chưa được phép công khai, sai sự thật, không trung thực cho báo chí và các cơ quan, tổ chức truyền thông khác. Cung cấp thông tin, tài liệu cho người khác để nói, viết, đăng tin, bài sai sự thật trên phương tiện truyền thông, mạng xã hội nhằm xuyên tạc, hạ thấp uy tín của tập thể, cá nhân.

c) Cung cấp thông tin, tài liệu cho báo chí về vụ án, vụ việc đang trong quá trình điều tra chưa được phép công bố hoặc chưa xét xử. Cung cấp, đăng tải thông tin, tài liệu chi tiết đang phục vụ kết luận vụ việc; những vụ việc đang trong giai đoạn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án chưa có kết luận hoặc chưa được phép công bố theo quy định.

d) Cung cấp thông tin, tài liệu gây nguy hại lợi ích của Đảng, Nhà nước, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và trật tự, an toàn xã hội.

đ) Tàng trữ, tuyên truyền, tán phát hoặc xúi giục người khác tuyên truyền, tán phát thông tin, tài liệu dưới mọi hình thức nhằm truyền bá quan điểm trái chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

e) Trả lời phỏng vấn, cho đăng tải tài liệu, tin, bài trên phương tiện truyền thông, mạng xã hội có nội dung sai sự thật, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử.

g) Lợi dụng việc phát ngôn, chất vấn, trả lời chất vấn, việc phản ánh, kiến nghị, góp ý dự thảo văn bản của Đảng, Nhà nước, thư ngỏ, hồi ký để đưa ra quan điểm, thông tin gây tổn hại uy tín của Đảng, Nhà nước hoặc đả kích, vu cáo, xúc phạm, nhận xét, đánh giá tùy tiện có dụng ý xấu đối với tổ chức, cá nhân.

h) Lợi dụng, sử dụng các diễn đàn, các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội, trang tin cá nhân hoặc nhóm để bôi nhọ danh dự của tổ chức, cá nhân; nói sai sự thật; ủng hộ thế lực thù địch kích động, chống phá Đảng, Nhà nước.

i) Sáng tác, sản xuất, tàng trữ, tán phát tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật không lành mạnh, trái thuần phong mỹ tục dân tộc Việt Nam, mang tính kích động gây ảnh hưởng xấu trong xã hội; tán phát bài viết, bài nói, bài phỏng vấn, hồi ký, phim, hình ảnh có nội dung không đúng quy định.

k) Viết bài, duyệt đăng bài, đưa thông tin không đúng sự thật, không đúng quy định; đe dọa, yêu sách về nội dung bài viết, đăng bài, chia sẻ thông tin liên quan đến

các địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân nhằm trục lợi.

3. Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Không chấp hành kỷ luật phát ngôn và bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước, để lộ thông tin, tán phát tài liệu, hiện vật không đúng nguyên tắc, chế độ quy định; tung tin sai lệch về nội bộ Đảng, gây tác động xấu đến ổn định chính trị, kỷ luật, kỷ cương, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và nhân dân, để kẻ xấu và các thế lực thù địch, phản động lợi dụng xuyên tạc, chống phá, hạ thấp uy tín của Đảng, Nhà nước.

b) Lợi dụng dân chủ, nhân quyền để chống Đảng, Nhà nước; nói, viết, lưu giữ trái phép hoặc tán phát thông tin, tài liệu, hiện vật có nội dung trái đường lối, quy định của Đảng hoặc đưa lên mạng xã hội nội dung chống lại chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Tham gia hoặc kích động, lôi kéo người khác tham gia hội thảo, tọa đàm không được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cho phép, có nội dung trái chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

d) Lợi dụng quyền bảo lưu ý kiến, quyền tự do ngôn luận, tự do hội họp để tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

đ) Có việc làm sai trái đã được cấp có thẩm quyền nhắc nhở, giải thích nhưng không tiếp thu, tiếp tục viết, phát ngôn, tán phát hồi ký, đơn, thư bôi nhọ, vu khống, công kích Đảng, Nhà nước và chế độ. □

MỘT SỐ KỸ NĂNG KHI SỬ DỤNG MẠNG XÃ HỘI

Tin giả (fake news) trên không gian mạng là những thông tin sai sự thật được cố ý đăng tải, lan truyền nhằm mục đích không chính đáng, gây hiểu lầm cho người đọc, người xem hoặc những thông tin có một phần sự thật nhưng không hoàn toàn chính xác do không được kiểm chứng, xác minh hoặc bị phóng đại, suy diễn, làm thay đổi bản chất của sự việc, thường xuất hiện dưới dạng tin tức và được lan truyền chủ yếu trên mạng xã hội. Những thông tin này không chỉ ảnh hưởng tới sự phát triển, hình thành nhân cách, đạo đức xã hội; xâm phạm đến danh dự, uy tín, lợi ích kinh tế của cá nhân, tổ chức mà còn gây nên những tác động tiêu cực trong dư luận xã hội, gia tăng tội phạm, gây mất trật tự, an ninh xã hội; làm giảm uy tín của một số cơ quan, tổ chức và giảm lòng tin của Nhân dân đối với một bộ phận cán bộ, đảng viên và đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Khi tham gia vào mạng xã hội, người tiếp cận thông tin nếu không tỉnh táo, sáng suốt thì có thể bị tiêm nhiễm, ảnh hưởng tiêu cực bởi những thông tin giả, xấu, độc. Để tích cực phòng, chống thông tin giả, xấu, độc trên mạng xã hội, người dùng cần trang bị cho mình vốn hiểu biết và những kỹ năng cần thiết.

1. Dấu hiệu nhận diện tin giả

Khi đọc thông tin trên mạng, nếu thấy có những dấu hiệu sau thì rất có thể là tin giả:

- Tiêu đề giật gân, thu hút, nội dung thông tin mới lạ, thường đề cập một vấn đề “nóng” đang được nhiều người quan tâm.
- Thông tin không ghi nguồn hoặc nguồn không rõ ràng.
- Thông tin xuất phát từ những website, tài khoản, kênh nội dung trên mạng xã hội thường xuyên tung tin giả, hoặc từ những trang, tài khoản, kênh không thuộc cơ quan báo chí chính thống hoặc cơ quan nhà nước.

2. Trước tình trạng tán phát tin giả, tin sai sự thật trên mạng xã hội đáng báo động và diễn biến phức tạp, theo chiều hướng gia tăng, người dùng mạng xã hội cần nêu

cao cảnh giác để tránh bẫy tin giả như sau:

- Không tin ngay vào tất cả mọi thứ bạn thấy trên mạng.
- Suy nghĩ ít nhất hai lần trước khi chia sẻ, đăng tải hoặc bình luận video, hình ảnh, tin tức trên mạng.
- Hỏi thăm, tham khảo ý kiến của bạn bè, người thân khi bạn cảm thấy chưa chắc chắn hoặc chờ sự xác nhận thông tin từ cơ quan báo chí chính thống hoặc cơ quan có thẩm quyền.

3. Trong trường hợp lỡ đăng tải, chia sẻ tin giả, tin sai sự thật, người dùng mạng xã hội cần thực hiện ngay:

- Gỡ bỏ thông tin sai sự thật.
- Đưa ra lời đính chính, xin lỗi.
- Hợp tác với cơ quan chức năng nếu có yêu cầu.

Khi xác định đó là tin giả, người dùng mạng xã hội cần:

- Lưu lại bằng chứng (lưu lại đường link, chụp ảnh màn hình tin, bài viết nghi là giả, tải video nghi là giả về máy tính, điện thoại của mình...).
- Không chia sẻ và cảnh báo cho người thân, bạn bè không chia sẻ những thông tin nghi ngờ là giả này.

- Thông báo tin giả (kèm theo thông tin, bằng chứng) đến cơ quan chức năng có thẩm quyền theo các cách sau:

+ Trung tâm Xử lý tin giả Việt Nam (VAFC) thuộc Cục Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử (Bộ Thông tin và Truyền thông) thông qua các phương thức sau:

Website: <https://tingia.gov.vn>;

Email: online.abei@mic.gov.vn;

Đường dây nóng: 18008108.

+ Đến cơ quan chức năng có thẩm quyền tại địa phương: Sở Thông tin và Truyền thông hoặc Văn phòng Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố (có thể lấy thông tin liên hệ qua các website của cơ quan này). □

Nguồn: Sử dụng mạng xã hội đúng cách

TĂNG CƯỜNG HƠN NỮA CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Trong thời gian qua, công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh; nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nâng lên. Việc công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế; chủ động cung cấp thông tin về những vấn đề nhạy cảm, dư luận quan tâm, cũng đã góp phần định hướng tốt dư luận xã hội và thể hiện sự công khai, minh bạch trong xử lý tham nhũng. Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực vào cuộc, đồng hành cùng Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng trong phòng, chống tham nhũng; vừa tuyên truyền, vừa tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực xấu, thù địch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trong thời gian tới, với mục tiêu tổng quát là “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa...; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định và bổ sung một số định hướng lớn cho công tác phòng, chống tham nhũng thời gian tới là: Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, dung túng, tiếp tay cho

tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng, tiêu cực; không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự.

Vì vậy, cần phải tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền, tạo sự tự giác, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết; xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, trước hết trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Đây là nhiệm vụ không mới, nhưng rất quan trọng. Bởi tuyên truyền, giáo dục là một trong những biện pháp căn bản để nâng cao nhận thức, tinh thần, ý thức, đạo đức, xây dựng liêm chính, chống tha hóa, biến chất. Phải quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực,... tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

Phải kiên trì giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đức tính liêm khiết, chính trực; xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực. Mọi cán bộ, đảng viên phải ghi nhớ sâu sắc lời căn dặn của Bác Hồ rằng: Đảng ta là đảng cầm quyền; Đảng vừa là

người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân. Đảng phải luôn luôn dựa vào Nhân dân, lắng nghe Nhân dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân; việc gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm và làm cho bằng được; ngược lại, việc gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh. Việc gì Nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì phải cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm. Cán bộ, đảng viên, trước hết là người lãnh đạo phải biết trọng liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân có hành vi tham nhũng, tiêu cực. Cha ông ta đã dạy: “Thiện căn ở tại lòng ta/ Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”; “Có tài mà cậy chi tài/ Chữ tài liền với chữ tai một vần!”. Tránh tình trạng: “Chân mình còn lấm bê bê/ Lại cầm bó đuốc đi rê chân người”; “Thượng bất chính, hạ tắc loạn!”; “Cấp trên ở chẳng chính ngôi/ Cho nên ở dưới chúng tôi hỗn hào!”.

Phải tăng cường phối hợp, chủ động công khai, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng. Chú trọng thông tin tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt; khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang

tính kích động, gây hoang mang. Bảo vệ, khen thưởng, động viên kịp thời những người làm báo tích cực, dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng; đồng thời kiên quyết vạch trần, phê phán, bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, lợi dụng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để kích động, chia rẽ, chống phá Đảng, Nhà nước ta; xử lý nghiêm việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, gây hậu quả xấu.

Từ những kết quả và kinh nghiệm đạt được trong thời gian qua, chúng ta tin tưởng rằng, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới sẽ có bước tiến mới, mạnh mẽ hơn nữa, quyết liệt hơn nữa và đạt hiệu quả cao hơn nữa. Tham nhũng, tiêu cực nhất định sẽ bị ngăn chặn, đẩy lùi; góp phần xây dựng Đảng ta, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng và xứng đáng với niềm tin yêu, sự mong đợi của Nhân dân. Điều quan trọng có ý nghĩa quyết định là: Nhận thức phải chín; tư tưởng phải thông; quyết tâm phải lớn, và phương pháp phải đúng; góp phần từng bước làm chuyển biến tình hình, thực sự có kết quả rõ ràng, cụ thể. □

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NG VÀ NHỮNG BÀI HỌC QUÝ VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Cách đây hơn 100 năm, ngày 07/11/1917, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Bôn-sê-vích Nga, đứng đầu là V.I.Lênin vĩ đại, giai cấp công nhân và Nhân dân lao động Nga vùng dậy khởi nghĩa, lật đổ chính quyền

của giai cấp tư sản, lập nên Nhà nước Xô Viết. Cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga đã đi vào lịch sử nhân loại, là một sự kiện có tiếng vang và tầm ảnh hưởng sâu rộng, làm rung chuyển, đảo lộn trật tự thế giới. Thắng lợi của Cách mạng Tháng

Mười Nga có ý nghĩa sâu sắc và tầm vóc thời đại để lại nhiều bài học quý cho Cách mạng Việt Nam.

1. Ý nghĩa và tầm vóc vĩ đại của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga

là sự kiện trọng đại nhất của lịch sử thế giới hiện đại, đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử nhân loại: “Cách mạng Tháng Mười mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc và cả loài người, mở đầu một thời đại mới trong lịch sử, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới”¹, góp phần thủ tiêu mọi hình thức bóc lột giai cấp và áp bức dân tộc, mở đường thắng lợi cho độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Đánh giá ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười Nga, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên Trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”². Người khẳng định: “Ngọn đuốc lý luận Mác - Lênin và kinh nghiệm Cách mạng Tháng Mười soi sáng con đường Cách mạng Việt Nam. Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”³.

Dưới ảnh hưởng to lớn của Cách mạng Tháng Mười Nga và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô, sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai, chủ nghĩa xã hội trở

thành một hệ thống trên thế giới, một chế độ xoá bỏ mọi áp bức, bất công, đem lại công bằng, bình đẳng và tự do cho con người, đối lập với các chế độ xã hội của giai cấp bóc lột trước đó. Phong trào giải phóng dân tộc, phong trào đấu tranh cho tiến bộ hoà bình được Cách mạng Tháng Mười thức tỉnh, cổ vũ đã trở thành những làn sóng to lớn trong thế kỷ XX.

Thành công của Cách mạng Tháng Mười Nga ảnh hưởng to lớn đối với cách mạng thế giới, trong đó có Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh, người Việt Nam yêu nước đầu tiên tiếp thu ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười dưới sự lãnh đạo của Lênin, đã viết: “Chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và Nhân dân Việt Nam, không những là cái “cẩm nang” thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản”⁴.

Gần 95 năm qua, thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn trung thành với lý tưởng cao đẹp của chủ nghĩa Mác - Lênin, kiên định con đường Cách mạng Tháng Mười Nga, đã lãnh đạo Nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, mở đầu là thắng lợi

của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, rồi đến chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 lung lay năm châu, chấn động địa cầu và thắng lợi của Đại thắng mùa Xuân năm 1975 giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; bảo vệ Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm từ sự thoái trào của mô hình xã hội chủ nghĩa hiện thực ở Liên Xô cũng như các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, kịp thời đề ra những quyết sách đúng, khắc phục triệt để những sai lầm, khuyết điểm và khởi xướng đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Theo tiếng gọi của Cách mạng Tháng Mười Nga, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, cách mạng Việt Nam đã đi từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trước đòi hỏi của thực tiễn, dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ năm 1986 Việt Nam đã tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Theo đó, đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho các mục tiêu đó được thực hiện tốt hơn bằng những quan niệm đúng, hình thức, biện pháp

và bước đi thích hợp.

Qua gần 40 năm đổi mới toàn diện đất nước và kiên trì con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản và Nhân dân Việt Nam đã lựa chọn, chúng ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Những lý tưởng nhân văn, nhân đạo cao cả của Cách mạng Tháng Mười Nga đã được toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta hiện thực hóa với nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những thành tựu to lớn đó chứng tỏ đường lối lãnh đạo của Đảng là hoàn toàn đúng, phù hợp với xu thế thời đại; “lòng dân, ý Đảng” luôn hòa quyện, gắn kết chặt chẽ với nhau trong thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam được bảo vệ, giữ vững và đang tiếp tục phát triển.

Tuy nhiên, hiện nay, nước ta đang đứng trước không ít những khó khăn, thách thức. Từ ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười cùng những bài học đau xót từ sự sụp đổ của Liên Xô và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu đòi hỏi chúng ta phải nhận diện rõ các nguy cơ và những vấn đề đặt ra để chủ động có phương án giải quyết. Đó là những vấn đề liên quan đến hoàn thiện thể

chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; vấn đề phát triển kinh tế tư nhân với tư cách là động lực quan trọng của nền kinh tế; vấn đề hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, vấn đề đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo và phát triển văn hóa và con người Việt Nam; vấn đề bảo vệ lợi ích quốc gia và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; vấn đề thời cơ và thách thức của Việt Nam trong điều kiện toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư... Đó là nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới; nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa; nguy cơ từ những âm mưu, hành động “diễn biến hòa bình” của thế lực thù địch; nguy cơ từ tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, quan liêu, tham ô, tham nhũng, tiêu cực và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tất cả những vấn đề, những nguy cơ đó đều liên quan mật thiết đến vận mệnh, tiền đồ của dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Thực tiễn đó một lần nữa đòi hỏi chúng ta cùng nhau nhìn lại những bài học được đúc rút từ Cách mạng Tháng Mười đã ảnh hưởng sâu sắc tới Cách mạng Việt

Nam để đất nước tiếp tục có các quyết sách chính trị đúng đắn, hợp với xu thế của thời đại.

2. Những bài học đắt giá được đúc rút từ Cách mạng Tháng Mười Nga tiếp tục ảnh hưởng tới Cách mạng Việt Nam

Hơn 100 năm đã trôi qua nhưng những bài học của Cách mạng Tháng Mười Nga vẫn còn mang giá trị và ý nghĩa sâu sắc với Cách mạng Việt Nam:

Một là, phát huy bài học về vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản, về xây dựng Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, cách mệnh: “Trước hết phải có đảng cách mệnh, đề trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”⁵; “Cách mệnh Nga dạy cho chúng ta rằng muốn cách mệnh thành công thì phải dân chúng (công nông) làm gốc, phải có đảng vững bền, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất”⁶,

“Cần có sự lãnh đạo của một đảng cách mạng chân chính của giai cấp công nhân, toàn tâm toàn ý phục vụ Nhân dân. Chỉ có sự lãnh đạo của một đảng biết vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước mình thì mới có thể đưa cách mạng giải phóng dân tộc đến thắng lợi và cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thành công”⁷. Tổng kết quá trình cách mạng Việt Nam với nhiều thắng lợi vẻ vang, Đại hội XIII của Đảng chủ trương: Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị. Kiên định và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong từng giai đoạn. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên định đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng. Nâng cao bản lĩnh, năng lực dự báo và chất lượng công tác hoạch định đường lối, chính sách phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu hướng phát triển của thời đại. Kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa, triển khai đúng đắn, hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, khắc phục sự yếu

kém trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, cán bộ cấp chiến lược. Thực hành dân chủ trong Đảng gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Trong đó nhấn mạnh:

Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng trong Đảng, trong xã hội. Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận cao trong xã hội. Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, hoàn thiện hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Gắn kết tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận với định hướng chính

sách. Thực hiện nghiêm Quy định dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị, tạo môi trường dân chủ, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, phát huy trí tuệ của các tổ chức và cá nhân. Chú trọng cập nhật kết quả tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; sớm kết luận những vấn đề lý luận đã chín, đã rõ để phát triển, hoàn thiện đường lối, chủ trương xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tiếp tục đổi mới mô hình tổ chức, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nghiên cứu lý luận. Từng bước đưa hoạt động trao đổi lý luận của Đảng ta với một số đảng cầm quyền, đảng tham chính ở một số nước đi vào chiều sâu, hiệu quả. Đầu tư thích đáng cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận; có chế độ, chính sách thỏa đáng nhằm thu hút, trọng dụng các chuyên gia đầu ngành.

Tiếp tục đổi mới việc học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo phương châm khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại; đưa việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược đi vào nền nếp,

nhất quán từ Trung ương đến cơ sở, phù hợp với từng đối tượng, chú trọng chất lượng, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức. Nâng cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Đảng viên tự giác nêu gương để khẳng định vị trí lãnh đạo, vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy các phong trào cách mạng. Coi trọng kiểm tra, giám sát trong Đảng kết hợp với phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, báo chí

và Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên về thực hiện các quy định nêu gương.

Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các giá trị đạo đức cách mạng theo tinh thần “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” cho phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Xây dựng các chuẩn mực đạo đức làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấy rõ bổn phận và trách nhiệm của mình, luôn vững vàng trước khó khăn, thách thức và không bị cám dỗ bởi vật chất, tiền tài, danh vọng. Nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng.

Tăng cường đấu tranh chống các quan điểm, hành vi phi đạo đức. Cổ vũ, biểu dương các gương sáng đạo đức, tạo ảnh hưởng sâu rộng trong Đảng và ngoài xã hội.

Trong giai đoạn hiện nay, chúng ta cần tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, xây dựng tổ chức đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, kiên định mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức,

trong đó tập trung đổi mới tư duy, phát huy dân chủ, xây dựng đoàn kết, thống nhất; khắc phục tư tưởng bảo thủ, trông chờ, ỷ lại; cổ vũ, đề cao tinh thần tích cực, chủ động, năng động, sáng tạo, phát huy sức mạnh tổng hợp, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng đảng và hệ thống chính trị; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Hai là, phát huy bài học về việc nắm vững phương pháp khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin để phân tích cụ thể tình hình trong nước và ngoài nước trong mỗi giai đoạn phát triển của lịch sử, tìm ra quy luật vận động của dân tộc và thời đại, để ra chiến lược và sách lược đúng đắn cho cách mạng; cần tập trung khai thác, phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, nguồn lực tại chỗ và tranh thủ ngoại lực để phát triển nhanh, bền vững. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, hạ tầng kỹ thuật, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nghiên cứu xây dựng cơ chế huy động nguồn lực xã hội và thu hút đầu tư để phát triển. Tiếp tục nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, bảo tồn, gìn giữ và phát triển các di tích lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương. Thực hiện tốt chính sách người có

công, xóa đói, giảm nghèo nhanh, bền vững.

Ba là, vận dụng bài học về xây dựng nhà nước kiểu mới của Cách mạng Tháng Mười Nga trong việc phát huy dân chủ, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; cần củng cố, kiện toàn, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính. Từng bước hiện đại hóa nền hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thực sự “công tâm, thạo việc, trách nhiệm, gương mẫu”. Lấy hiệu quả công việc và tinh thần phục vụ Nhân dân làm thước đo hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp.

Bốn là, phát huy bài học về thiết lập và củng cố khối liên minh công nhân, nông dân, binh lính trong Cách mạng Tháng Mười Nga, cần tập trung củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết Nhân dân các dân tộc, sức mạnh liên minh công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức theo tư tưởng Hồ Chí Minh: “Thực

hiện cho được liên minh công nông vì đó là sự bảo đảm chắc chắn nhất những thắng lợi của cách mạng. Chỉ có khối liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo mới có thể kiên quyết và triệt để đánh đổ các thế lực phản cách mạng, giành lấy và củng cố chính quyền của Nhân dân lao động, hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của cách mạng dân tộc, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội”. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo; làm tốt công tác vận động quần chúng.

Năm là, từ bài học về bảo vệ thành quả cách mạng để thực hiện tốt việc đảm bảo trật tự an toàn xã hội, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tăng cường đoàn kết gắn bó giữa Nhân dân với các lực lượng vũ trang. Thường xuyên gắn chặt nhiệm vụ quốc gia với nhiệm vụ quốc tế, làm tốt công tác đối ngoại nói chung và xây đắp tình hữu nghị đặc biệt Việt - Nga nói riêng.

Sáu là, từ bài học về công tác tư tưởng của Cách

mạng Tháng Mười Nga, cần đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền; tăng cường tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; xử lý kịp thời những vướng mắc về tư tưởng ngay tại cơ sở, tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong Nhân dân; quan tâm chăm lo giáo dục lý tưởng, truyền thống cách mạng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ. Chủ động đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc, những âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.□

- (1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 15, tr. 388.
- (2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 15, tr. 387.
- (3) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. 2011, T. 1, tr.9.
- (4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 12, tr. 563.
- (5) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011,T.2, tr.289.
- (6) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011,T.2, tr. 304.
- (7) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011,T.15, tr. 391.
- (8) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011,T.15, tr. 391.

TS. Phạm Văn Giường

Nguồn: Thông tin Báo cáo viên 10.2024

MÔ HÌNH TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC BIỂN, ĐẢO TRONG KHUÔN VIÊN NHÀ TRƯỜNG

Nhằm mục đích giáo dục tình yêu biển đảo quê hương của Tổ quốc, Ban Giám hiệu Trường Tiểu học Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang có sáng kiến độc đáo trong việc đặt tên

các hòn đảo, quần đảo cho đường nội bộ trong sân trường cùng lối đi ở các cầu thang vào lớp học.

Ngay khi bước chân vào cổng trường, mọi người sẽ nhìn thấy cột mốc chủ quyền

quần đảo Trường Sa cùng bản đồ Việt Nam được bố trí trang trọng trước cột cờ Tổ quốc của sân trường. Cột mốc chủ quyền quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa có ghi rõ vị trí vĩ độ, kinh độ đầy đủ cùng bản đồ Tổ quốc hình chữ S được xếp khéo léo bằng gạch cùng cây xanh như biểu trưng cho khát vọng hòa bình của dân tộc Việt Nam.



Mô hình cột mốc chủ quyền quần đảo Trường Sa cùng bản đồ Việt Nam

Bên cạnh đó, hệ thống đường nội bộ trong khuôn viên nhà trường được các giáo viên đặt các bảng tên đường theo các quần đảo, hòn đảo của Việt Nam. Cụ thể như đường dẫn vào trung tâm nhà trường được đặt tên đường Hoàng Sa (Thành phố Đà Nẵng) cùng đường quần đảo Trường Sa (tỉnh Khánh Hòa) ở bên phải. Đường dẫn xuống căn tin có tên đảo Bạch Long Vĩ (Thành phố Hải Phòng) cùng con đường từ căn tin dẫn vào sân trường được đặt tên đảo Nam Du (thuộc tỉnh Kiên Giang). Còn đường mang tên huyện đảo Phú Quốc (tỉnh Kiên Giang) ở giữa khuôn viên sân trường phía bên phải. Hai đường trong sân trường là đảo Song Tử Tây và Song Tử Đông (thuộc quần đảo Trường Sa) cùng đường Côn Đảo (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) nằm ở phía bên phải ở cuối khuôn viên trường...

Dưới màu xanh của tán cây bàng, cây phượng của mỗi con đường mang tên các đảo, nhà trường đã bố trí các băng ghế đá để

học sinh có chỗ ngồi nghỉ ngơi, giải trí trong giờ giải lao sau những tiết học căng thẳng.



Thầy Nguyễn Văn Huân nói chuyện về biển, đảo cho các em học sinh

Cô Trần Hoàng Khanh, Tổng Phụ trách Đội Trường Tiểu học Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cho biết: Mô hình đặt tên các đảo cho các đường nội bộ trong sân trường nhằm giúp học sinh có cái nhìn trực quan hơn về vị trí địa lý, lãnh thổ đất liền, cũng như biên giới, biển, đảo Việt Nam nhằm vun đắp cho các em tình yêu biển, đảo quê hương của Tổ quốc.

Trong những lần sinh hoạt dưới cờ cũng như trong các tiết sinh hoạt đội, các em học sinh sẽ được các giáo viên cung cấp những kiến thức cơ bản về biển, đảo, góp phần giúp các em yêu Tổ quốc, tự hào về biển, đảo của quê hương cũng như khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam.

Bên cạnh đó, trong những giờ sinh hoạt ngoại khóa, nhà trường còn tổ chức cho học sinh thi và tìm hiểu về biển, đảo của Việt Nam, qua đó cho thấy các em tiếp thu rất tốt, góp phần tuyên truyền cho người thân trong gia đình cùng bạn bè có nhận thức sâu sắc hơn về biển, đảo quê hương.

Em Nguyễn Phạm Phương Nhi, học sinh lớp Năm 2 Trường Tiểu học Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, kể rành rọt tên một số đảo của Việt Nam được đặt tên qua các tên đường trong sân trường. Em Nhi

chia sẻ: Qua mô hình đặt tên các đảo trong sân trường, con biết được Việt Nam có hai quần đảo lớn là Hoàng Sa và Trường Sa cùng những hòn đảo khác. Qua đó, con cảm thấy rất tự hào và cần phải có ý thức trách nhiệm nhiều hơn nữa để giữ gìn chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Còn em Nguyễn Quốc Tường, học sinh lớp Năm 2 Trường Tiểu học Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, khi đến đường Côn Đảo là em nhắc đến nơi có người anh hùng Võ Thị Sáu bị địch giam cầm, tra tấn... Em Tường còn cho biết, qua lời thầy cô kể về các đảo của Việt Nam gắn với các tên đường trong sân trường, em có ước mơ sau này sẽ làm bộ đội để bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam.

Ngoài việc đặt tên đảo cho các con đường nội bộ trong sân trường, Ban Giám hiệu nhà trường còn đặt tên một số hòn đảo cho các cầu thang và các hành lang trên các dãy lầu của trường như đảo Cát Bà, đảo Phú Quý, đảo Sơn Trà... Đặc biệt, một giáo viên mỹ thuật của trường còn có sáng kiến vẽ tranh bằng sơn màu ở các cầu thang bên

dưới tên các đảo để các em học sinh có ấn tượng hơn về vẻ đẹp của quê hương Tổ quốc cũng như vun đắp tình yêu đất nước.

Ông Nguyễn Văn Huân, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang trao đổi: Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc tuyên truyền biển, đảo đến tất cả các em học sinh, nhà trường xây dựng mô hình đặt tên các con đường trong sân trường mang tên các đảo của Việt Nam nhằm giáo dục học sinh tình yêu biển đảo, chủ quyền biển đảo Việt Nam; đồng thời giáo dục lòng ghép cho các em trong chương trình chính khóa cũng như ngoại khóa của trường.

Đặc biệt, trong năm học 2024-2025, nhà trường dựa vào đó để lồng ghép giáo dục nội dung an ninh quốc phòng, do Sở Giáo dục & Đào tạo cùng Phòng Giáo dục huyện Cái Bè đã chỉ đạo. Qua đó, góp phần giúp học sinh nuôi dưỡng tình yêu quê hương, biển, đảo cho các em cũng như nâng cao ý thức trách nhiệm của bản thân trong việc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của dân tộc.□

CÔNG TÁC CÁN BỘ NỮ VÀ SỰ THAM GIA CỦA CÁN BỘ NỮ TRONG CẤP ỦY ĐẢNG CÁC CẤP

Trong những năm qua, Đảng ta đã ban hành nhiều Nghị quyết, Chỉ thị để chỉ đạo tăng cường sự tham gia của cán bộ nữ vào cấp ủy. Trước mỗi kỳ Đại hội, Ban Chấp hành Trung ương đều có những hướng dẫn nhằm bảo đảm cơ cấu cán bộ nữ trong cấp ủy. Nhờ có sự quan tâm tích cực của các cấp ủy Đảng, tỉ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy trong những năm qua đã tăng lên, đặc biệt là ở các cấp địa phương. Chẳng hạn, tỉ lệ cán bộ nữ tham gia Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2010-2015 là 11,4%,

nhiệm kỳ 2015-2020 là 13,3% và nhiệm kỳ 2020-2025 là 16%. Tỉ lệ cán bộ nữ tham gia cấp Huyện ủy tương ứng là: 15,0%; 14,3% và 20,1%. Tỉ lệ cán bộ nữ tham gia Ban Thường vụ cấp ủy cũng tăng lên: Cấp tỉnh từ 7,85% nhiệm kỳ 2015-2020 lên 10,75% nhiệm kỳ 2020-2025; Cấp huyện từ 12,0% lên 13,2 %; Cấp xã từ 10,7% lên 13,2%.

Ngày 29/11/2006, Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 10 đã thông qua Luật Bình đẳng giới, tạo ra hành lang pháp lý quan trọng để

thực hiện mục tiêu bình đẳng nam nữ đã được Đảng ta nêu ra từ Luận cương chính trị năm 1930. Tiếp đó, ngày 27/4/2007, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TW thể hiện rõ quan điểm về công tác cán bộ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước: “Xây dựng, phát triển vững chắc đội ngũ cán bộ nữ tương xứng với vai trò to lớn của phụ nữ là yêu cầu khách quan, là nội dung quan trọng trong chiến lược công tác cán bộ của Đảng”. Điều đó khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước thực hiện mục tiêu Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam.

Nghị quyết 11-NQ/TW xác định một số nội dung định hướng quan trọng đối với công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và bố trí sử dụng cán bộ nữ: Xây dựng quy hoạch cán bộ nữ trong quy hoạch tổng thể về cán bộ của Đảng ở từng cấp, từng ngành, từng địa phương; chăm lo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ để chủ động về nhân sự; thực hiện nguyên tắc bình đẳng giữa nam và nữ về độ tuổi trong quy hoạch, đào tạo, đề bạt và bổ nhiệm. Chỉ tiêu phát triển đội ngũ cán bộ nữ đến năm 2020, trong đó tỉ lệ tham gia cấp ủy Đảng đạt từ 25% trở lên. Với việc triển khai tích cực Luật Bình đẳng giới và Nghị quyết của Bộ Chính trị, ngay trong những năm cuối của thập niên thứ nhất thế kỷ 21, một số mục tiêu bình đẳng giới về chính trị, trong đó có chỉ tiêu cán bộ nữ tham gia cấp ủy, đã được thực hiện bước đầu. Số cán bộ nữ được sắp xếp vào các vị trí lãnh đạo cấp ủy đã tăng lên. Số lượng nữ tham gia Ban Chấp hành Trung ương cũng như cấp ủy viên các cấp tỉnh/thành và cơ sở đều tăng so với nhiệm kỳ trước đó.

Tiếp theo sau Nghị quyết 11-NQ/TW, Trung ương đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện các chỉ tiêu về sự tham gia của cán bộ nữ vào cấp ủy, cụ thể như:

(1) Kết luận số 55-KL/TW, ngày 18/01/2013 của Ban Bí thư ban hành về

tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW.

(2) Thông báo số 196-TB/TW, ngày 16/3/2015 của Ban Bí thư về Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới”.

(3) Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/1/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

(4) Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương, khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

(5) Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

(6) Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 28/7/2020 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp và Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022-2027.

(7) Ngày 14/6/2024, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 35-CT/TW về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Như vậy, trong thời gian qua Đảng ta đã ban hành khá nhiều văn bản chỉ đạo về việc tăng cường đội ngũ cán bộ nữ nói chung và sự tham gia của cán bộ nữ vào cấp ủy nói riêng. Cùng với điều đó là những hướng dẫn cụ thể và việc triển khai các hoạt động cần thiết ở địa phương. Tuy nhiên, qua các văn bản nêu trên cũng thấy được rằng các chỉ tiêu nêu ra chủ yếu mang tính định hướng phấn đấu, yêu cầu ràng buộc chưa thật sự chặt chẽ. Ngoài ra, căn cứ vào thực tiễn, chỉ tiêu cần đạt được về tỉ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy hạ xuống thấp hơn mức

phần đầu ban đầu. Cũng như vấn đề bình đẳng giới trong chính trị nói chung, kết quả về tỉ lệ nữ tham gia cấp ủy chịu tác động của các yếu tố cấu trúc, thể chế, văn hóa.

Tùy thuộc vào đặc điểm ở từng địa phương mà kết quả sự tham gia của cán bộ nữ vào cấp ủy có thể khác nhau.□

Trích nguồn: TTCTTG số 18/2024, BTGTW

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THỂ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

1. Một số kết quả chuyến thăm chính thức Liên bang Nga và đồng chủ trì Phiên họp lần thứ ba Ủy ban Hợp tác liên Nghị viện Việt Nam - Liên bang Nga của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn

Từ ngày 08-10/9/2024, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam thăm chính thức Liên bang Nga và đồng chủ trì Phiên họp lần thứ ba Ủy ban Hợp tác liên Nghị viện Việt Nam - Liên bang Nga.

Đây là chuyến thăm chính thức đầu tiên của đồng chí Trần Thanh Mẫn đến Liên bang Nga trên cương vị Chủ tịch Quốc hội và cũng là chuyến thăm Liên bang Nga đầu tiên của lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong năm 2024. Chuyến thăm là một trong những hoạt động nhằm cụ thể hóa Tuyên bố chung về làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện được lãnh đạo hai nước thống nhất nhân chuyến thăm của Tổng thống Putin đến Việt Nam vào tháng 6/2024; cũng như định hướng thúc đẩy hợp tác được trao đổi, thống nhất giữa Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm với Tổng thống Putin trong cuộc điện đàm ngày 08/8/2024. Chuyến thăm góp phần quan trọng thúc đẩy và củng cố quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Liên bang Nga nói chung, quan hệ hợp tác chặt chẽ, tốt đẹp giữa Quốc hội Việt Nam với Duma Quốc gia (Hạ viện) và Hội đồng Liên bang Nga (Thượng viện) nói riêng.

Trong chuyến thăm, Chủ tịch Quốc

hội Trần Thanh Mẫn đã hội đàm và cùng Chủ tịch Duma Quốc gia Quốc hội Liên bang Nga chủ trì Phiên họp lần thứ ba của Ủy ban Hợp tác liên nghị viện; hội đàm với Chủ tịch Hội đồng Liên bang Quốc hội Liên bang Nga và ký mới Thỏa thuận hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam và Hội đồng Liên bang Quốc hội Liên bang Nga; chứng kiến lễ ký thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Rostov. Tại các cuộc tiếp xúc, làm việc, hai bên nhất trí đẩy mạnh, mở rộng hợp tác tương xứng với truyền thống và quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện; phát huy thành quả đạt được dựa trên sự tin cậy và các khuôn khổ hợp tác đã có; phối hợp tổ chức các hoạt động thiết thực kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 2025; tiếp tục tăng cường trao đổi đoàn các cấp để không ngừng củng cố và thúc đẩy quan hệ, hợp tác thiết thực, hiệu quả thông qua các kênh Đảng, Quốc hội, Chính phủ và giao lưu Nhân dân.

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã thông tin về tình hình Việt Nam; khẳng định Đảng, Nhà nước, Nhân dân Việt Nam coi trọng quan hệ hữu nghị, thủy chung; trân trọng sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu mà Nhân dân Liên Xô trước đây và nước Nga ngày nay dành cho Việt Nam. Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn nêu rõ, Việt Nam đặc biệt quan tâm thúc đẩy hợp tác với Liên bang Nga trong các lĩnh vực: kinh tế, thương mại, đầu tư; quốc phòng - an ninh; khoa học, giáo dục, đào tạo; văn hóa, thể thao, du lịch, y tế và hợp tác giữa các

địa phương của hai nước. Đồng thời, cho rằng hai bên cần tiếp tục tăng cường trao đổi đoàn cấp cao của Lãnh đạo Quốc hội, các hoạt động hợp tác giữa các cơ quan của Quốc hội, Nhóm Nghị sĩ hữu nghị, Nhóm Nghị sĩ trẻ, Nhóm nữ nghị sĩ, các đại biểu Quốc hội của hai nước; tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm lập pháp, cập nhật thông tin về hoạt động nghị viện của mỗi nước; tăng cường phối hợp giám sát và đôn đốc thực hiện các Thỏa thuận hợp tác mà Chính phủ hai nước đã ký kết; xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý thuận lợi; ủng hộ Chính phủ, địa phương, doanh nghiệp và Nhân dân hai nước tăng cường giao lưu, hợp tác trên cơ sở đôi bên cùng có lợi.

Nhân dịp này, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Chủ tịch V.I Matvienko chứng kiến lễ ký thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Rostov.

2. Một số kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Tô Lâm và Phu nhân, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Thongloun Sisoulith và Phu nhân thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam từ ngày 10 - 13/9/2024.

Chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith được thực hiện tiếp ngay sau chuyến thăm cấp Nhà nước của đồng chí Tô Lâm đến Lào trên cương vị Chủ tịch nước hồi tháng 7/2024 là một minh chứng sống động, thể hiện tình cảm tốt đẹp, sâu đậm của mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, tình đoàn kết đặc biệt, gắn bó, thủy chung, trong sáng giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước Lào - Việt Nam. Chuyến thăm thực hiện trong bối cảnh hai Đảng, hai nước đang triển khai mạnh mẽ Nghị quyết của

mỗi Đảng và tích cực chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng. Quan hệ Lào - Việt Nam đang phát triển hết sức tốt đẹp và đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith đã hội đàm cấp cao với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; hội kiến Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn. Tại các buổi gặp, lãnh đạo cấp cao hai nước khẳng định: Quan hệ chính trị gắn bó, tin cậy giữa hai Đảng, hai nước; chủ trương nhất quán của Việt Nam và Lào coi trọng đặc biệt quan hệ giữa hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước, mong muốn phát triển lâu dài, ổn định, ngày càng hiệu quả, thực chất theo tinh thần Thỏa thuận cấp cao của lãnh đạo hai Đảng, hai nước; sự ủng hộ mạnh mẽ, toàn diện lẫn nhau đối với công cuộc đổi mới, bảo vệ và xây dựng đất nước ở mỗi bên, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng, chuẩn bị tốt Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Đại hội lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam. Lãnh đạo hai nước nhấn mạnh tăng cường hợp tác tại các diễn đàn quốc tế, đặc biệt là ASEAN, các liên kết kinh tế quốc tế và trên các vấn đề hai bên cùng quan tâm để tăng cường tin cậy chính trị trên cơ sở phù hợp với đường lối đối ngoại của mỗi nước.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith và Phu nhân đã thành công tốt đẹp, góp phần thúc đẩy quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào phát triển lên tầm cao mới, ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả và thiết thực, mang lại sự phồn vinh cho Nhân dân mỗi nước, góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới. □

Nguồn: TBNB TW 10 - 2024

THỂ GIỚI CHUNG SỨC PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẬU MÙA KHÍ

Trước sự lây lan của bệnh đậu mùa khí, ngày 26/8/2024, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã khởi động một chiến dịch toàn cầu mang tên “Kế hoạch chuẩn bị và ứng phó chiến lược” nhằm ngăn chặn bệnh đậu mùa khí lây từ người sang người. WHO khẳng định các đợt bùng phát đậu mùa khí ở Cộng hòa Dân chủ Congo và các nước lân cận có thể kiểm soát và ngăn chặn được.

WHO tuyên bố tình trạng y tế khẩn cấp toàn cầu (PHEIC) từ tháng 7/2022 đến tháng 5/2023. Đây là mức cảnh báo cao nhất mà WHO đưa ra đối với một dịch bệnh. Sau đó, đến ngày 14/8/2024, WHO đã ban bố tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng trên toàn cầu do bệnh đậu mùa khí dịch bùng phát ở các nước châu Phi. Hiện nay, bệnh đậu mùa khí đang lây lan ở Cộng hòa Dân chủ Congo và các nước láng giềng với chủng đặc hữu Clade 1 và một biến thể mới được gọi là Clade 1b gây quan ngại toàn cầu do có khả năng dễ lây lan hơn qua tiếp xúc gần.

Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa dịch bệnh (CDC) Châu Phi ngày 23/8 cảnh báo, tình trạng gia

tăng số ca mắc bệnh đậu mùa khí ở châu lục này, cộng thêm những hạn chế trong công tác chẩn đoán bệnh và tỉ lệ tử vong cao đang tạo ra những thách thức lớn cho nỗ lực đẩy lùi dịch bệnh này ở Lục địa Đen. CDC Châu Phi nêu rõ những thách thức này cũng liên quan đến sự lây lan nhanh chóng dịch bệnh đậu mùa khí sang các quốc gia khác và làm giảm hiệu quả phối hợp các nỗ lực phòng chống dịch bệnh.

Số liệu thống kê cho thấy từ đầu năm 2024 đến ngày 23/8 đã ghi nhận tổng cộng 21.466 ca nghi mắc đậu mùa khí ở 13 nước Châu Phi, trong số này có 615 ca đã tử vong. Tuy nhiên, theo CDC Châu Phi, những con số này có thể chỉ là “phần nổi của tảng băng chìm” vì còn nhiều trường hợp mắc bệnh nhẹ khó phát hiện, những hạn chế trong việc giám sát, xét nghiệm và báo cáo về số ca mắc bệnh. CDC Châu Phi cảnh báo bệnh đậu mùa khí có tỉ lệ tử vong cao và sự kết hợp giữa căn bệnh này với HIV/AIDS sẽ gây ra quan ngại y tế rất lớn cho Châu Phi.

Cơ quan y tế Thụy Điển ngày 15/8 xác nhận ca đầu tiên nhiễm biến

thể Clade 1b tại quốc gia Châu Âu này. Đây cũng là trường hợp đầu tiên ở bên ngoài Châu Phi nhiễm biến thể mới này của virus gây bệnh đậu mùa khí. Ngày 22/8, Thái Lan đã xác nhận trường hợp được biết đến là ca đầu tiên ở Châu Á nhiễm biến thể Clade 1b của virus gây bệnh đậu mùa khí. Đây cũng là ca thứ hai nhiễm Clade 1b được xác nhận bên ngoài Châu Phi.

Trước khi khởi động kế hoạch chiến lược toàn cầu kiểm chế bệnh đậu mùa khí, WHO đã kêu gọi hành động chung toàn cầu để kiểm soát đợt bùng phát bệnh đậu mùa khí mới này. Tuy nhiên, để ứng phó hiệu quả đòi hỏi phải có hành động toàn diện và phối hợp của quốc tế. WHO cho biết các đối tác của tổ chức như Liên minh vaccine (Gavi) và Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) có thể bắt đầu mua vaccine đậu mùa khí trước khi vaccine này được WHO cấp phép nhằm đẩy nhanh hơn việc đưa vaccine đến Châu Phi. Đầu tháng 8/2024, WHO đã yêu cầu các nhà sản xuất vaccine gửi thông tin để có thể đẩy nhanh quá trình phê duyệt và cấp giấy

phép khẩn cấp vào giữa tháng 9 tới.

Kế hoạch chiến lược toàn cầu kiểm chế bệnh đậu mùa khỉ của WHO dự kiến được thực hiện từ tháng 9/2024 đến tháng 02/2025, với kinh phí 135 triệu USD. Bằng cách phối hợp các nỗ lực toàn cầu, khu vực và quốc gia, kế hoạch nhằm tăng cường giám sát và

phản ứng chiến lược, đảm bảo mọi người dân trên thế giới được tiếp cận công bằng với chẩn đoán và tiêm vaccine phòng bệnh, giảm lây truyền bệnh từ động vật sang người và tăng cường năng lực kiểm soát dịch bệnh trong cộng đồng. Theo đó, kế hoạch tiêm chủng nhắm đến những người có nguy cơ cao nhất, như những người tiếp xúc

gần với ca bệnh và nhân viên y tế, qua đó cắt đứt chuỗi lây nhiễm. Kế hoạch này cũng tập trung vào việc cung cấp định hướng chiến lược và hướng dẫn, cũng như đảm bảo các nhóm người dễ bị tổn thương trong các khu vực bị ảnh hưởng được tiếp cận điều trị y tế. □

Nguồn: TBNB TW 10 - 2024

BẢO HIỂM XÃ HỘI TIỀN GIANG: KẾT QUẢ NỖ LỰC TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Tính đến tháng 9/2024, tỉnh Tiền Giang có trên 298.000 người tham gia Bảo hiểm xã hội (BHXH) trong đó có khoảng 22.850 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 31,5% lực lượng lao động trong độ tuổi; có gần 1,71 triệu người tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT) đạt tỉ lệ bao phủ 95,4% (vượt 1,1% chỉ tiêu Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 240/QĐ-UBND).

Theo báo cáo, số người dân tỉnh Tiền Giang tham gia BHXH đến 30/9/2024 đạt 31,5% lực lượng lao động trong độ tuổi (còn 0,5% sẽ đạt chỉ tiêu của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao), với trên 298.000 người tham gia, trong đó

có khoảng 22.850 người tham gia BHXH tự nguyện. Số người tham gia BHYT gần 1,71 triệu người, đạt tỉ lệ bao phủ BHYT chiếm 95,4% dân số tỉnh. Số thu BHXH, BHYT, BHTN khoảng 4.356 tỉ đồng, đạt 72,5% kế hoạch giao. Hầu hết tại các cơ sở khám chữa bệnh (KCB) BHYT trên địa bàn tỉnh trong 9 tháng đầu năm về số lượt, chi phí KCB đều tăng so với cùng kỳ năm 2023. Cụ thể, có hơn 2,72 triệu lượt KCB, tăng hơn 184.000 lượt (tương ứng 7,27%) so với cùng kỳ năm 2023; số chi KCB BHYT trên 955 tỉ đồng, tăng khoảng 188 tỉ đồng (tương ứng tăng 24,48%) so với cùng kỳ năm 2023.

BHXH tỉnh đã ban

hành Quyết định thanh tra, kiểm tra 168 đơn vị và tiến hành thanh tra kiểm tra 160 đơn vị. Kết quả đã thu hồi 4,49 tỉ đồng/4,83 tỉ đồng trên số tiền chậm đóng tại 81 đơn vị vi phạm về chậm đóng (tỉ lệ thu hồi đạt 92,9%); đề nghị đóng do chưa đóng, đóng thiếu thời gian 51 trường hợp với số tiền 45,2 triệu đồng; đề nghị truy đóng do đóng thiếu mức đóng 524 trường hợp với số tiền trên 3,2 tỉ đồng; thu hồi quỹ BHXH chi ngắn hạn, dài hạn chưa đúng quy định 20 trường hợp với số tiền 117 triệu đồng; thu hồi, giảm trừ chi phí KCB BHYT 669 triệu đồng... Toàn tỉnh đã giải quyết chế độ BHXH một lần cho

hơn 24.900 người, trong đó trợ cấp BHXH một lần gần 23.400 người. Ngoài ra, có trên 170.500 lượt người được giải quyết chế độ BHXH ngắn hạn như ốm đau với hơn 142.000 lượt, thai sản hơn 23.500 lượt và nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe trên 4.700 lượt. Từ đầu năm đến nay, hơn 14.700 hồ sơ chế độ BHTN được BHXH tiếp nhận mới từ Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh chuyển sang. Tổng số BHXH hiện tỉnh đang quản lý và chi trả trên 10.300 lượt người hưởng chế độ BHTN và đang quản lý 22 hồ sơ hỗ trợ học nghề...

Truyền thông đưa chính sách BHXH, BHYT vào cuộc sống, BHXH Tiền Giang phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài, cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Hơn 170 tin, bài, 10 video bản tin thời sự, 4 video chuyên đề “Đưa chính sách BHXH, BHYT vào cuộc sống” được đăng tải từ đầu năm đến nay. Trên cổng thông tin điện tử BHXH tỉnh đã đăng tải kịp thời các tin tức, hoạt động của Ngành với 429 tin, bài và 7 video; gần 184 văn bản pháp luật của Đảng, Nhà nước được đăng tải, trong đó có 117 văn bản liên quan đến chính sách BHXH, BHYT;

hàng tháng định kỳ công khai danh sách các đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN; công khai danh sách nhân viên thu BHXH, BHYT... Việc thực hiện truyền thông qua môi trường Internet, trang mạng xã hội bằng cách đăng tin, chia sẻ các thông tin, bài viết liên quan đến chính sách BHXH, BHYT, BHTN được chú trọng, đến nay hơn 340 tin, bài được đăng tải với hơn 19.300 lượt chia sẻ. Tổ chức hơn 770 cuộc hội nghị về tuyên truyền, truyền thông khách hàng được tổ chức với hơn 26.620 người tham dự, qua đó phát triển được hơn 7.200 người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

Trong 9 tháng đầu năm, BHXH Tiền Giang đã chi 3.442,7 tỉ đồng, trong đó chi từ nguồn ngân sách nhà nước 93,75 tỉ đồng, chi từ quỹ BHXH 2.958,63 tỉ đồng và từ quỹ BHTN là 390,35 tỉ đồng. Bên cạnh đó, BHXH tỉnh đã kịp thời cấp ứng và thanh toán cho các cơ sở KCB trên 962,46 tỉ đồng. Vận động người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN hàng tháng qua thẻ ATM được trên 60.000 người, chiếm 92,66% tổng số người hưởng. Trong đó có 18.166 người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng qua ATM, đạt tỉ lệ 79,34%;

có 27.114 người hưởng trợ cấp BHXH một lần qua ATM, đạt tỉ lệ 99,9%; có 14.730 người hưởng trợ cấp thất nghiệp qua ATM, đạt tỉ lệ 100%.

BHXH tỉnh Tiền Giang tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách và phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN các cấp, trong đó Ban Chỉ đạo cấp xã thành viên phải có công chức văn hóa - xã hội, chuyên viên BHXH, nhân viên tổ chức dịch vụ thu, trưởng các ấp, khu phố; Ban Chỉ đạo tỉnh/huyện đã tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ tiêu BHXH, BHYT trên 90 Ban Chỉ đạo cấp xã; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ BHXH, BHYT cho khoảng 2.700 thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã... Phối hợp Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo, người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh Tiền Giang vận động Công ty Cổ phần Thủy sản Sông Tiền và Nghệ sĩ nhân dân Lê Thủy hỗ trợ 250 thẻ BHYT cho hộ gia đình mức sống trung bình với số tiền trên 97 triệu đồng ở huyện Cai Lậy và Cái Bè; bên cạnh đó công chức, viên chức BHXH tỉnh đóng góp 2 ngày lương với số tiền ủng hộ 100 triệu đồng khắc phục thiệt hại do cơn bão số 3 (Yagi) gây ra...□

CÂU CHUYỆN TRÁCH NHIỆM - ĐÔI ĐIỀU SUY NGẪM

Anh T là Cục trưởng một cơ quan cấp bộ. Tuy không cùng cơ quan với nhau, nhưng do gần nhà, lại “tâm đầu, ý hợp” nên mặc dù tôi đã nghỉ hưu quan hệ giữa hai người vẫn khá thân tình.

Ngày nghỉ anh đến chơi, tôi rất mừng, nói vui: “Lâu rồi mới thấy rồng đến nhà tôm”. Anh cười dí dỏm: “Anh cứ hay nói ngược. Đã mấy lần định đến thăm anh, nhưng rồi lại việc nọ, việc kia nên hôm nay mới tới được, anh bỏ quá cho”.

Để biểu thị sự cảm thông với khách, tôi nhẹ nhàng: Nói vui vậy thôi, tôi biết mà. Với cương vị và đặc thù công việc của cơ quan anh khi nào mà chẳng bận. Tình hình cơ quan dạo này có gì mới không anh - Tôi hỏi. Anh thoáng nghĩ rồi nói: “Cũng bình thường anh ạ! Có vài cán bộ mới về, một số sắp tới nghỉ hưu”. Anh kể tên mấy người tôi biết rồi chia sẻ tiếp: **“Chuyện thay đổi cán bộ cũ, mới cũng là bình thường mà anh! Cơ quan nào chả vậy. Như thế cũng cần thiết cho sự phát triển, nhưng điều tôi băn khoăn, lo lắng là trách nhiệm của cán bộ trong công việc. Thái độ làm việc cầm chừng, thiếu tích cực, tự giác, chỉ cần hoàn thành nhiệm vụ là được, không có chí hướng phấn đấu, cống hiến cho cơ quan, đơn vị. Người sắp đến tuổi nghỉ đã đành, còn có cả cán bộ cấp phòng mới buồn**

chứ”. Tôi hơi bất ngờ: “Có chuyện đó sao? Lâu nay tôi cứ tưởng cán bộ cơ quan cấp đó rồi thì đều say mê, tâm huyết với nghề! Tôi nhớ trước đây, ai mà được chọn về cơ quan anh nhận công tác thì mừng và tự hào không kể xiết. Sao nay lại có chuyện đó, lạ nhỉ”? Nghe tôi hỏi, anh cười đầy hàm ý rồi giải bày: “Vâng, cơ bản là vậy, nhưng có một bộ phận không nhỏ không được như vậy. Trước đây, tuy cuộc sống khó khăn, nhưng mọi người đều chí thú, chăm chỉ làm việc, cả ngày chỉ lo chuyện công việc cơ quan, tới mức “thiếu trách nhiệm” với gia đình như có người vẫn thường nói vui. Cuộc sống của cán bộ hiện nay chịu nhiều áp lực hơn nên trách nhiệm với công việc vì thế cũng bị chi phối hơn... Phải chăng là vậy”? Nghe anh nói tôi thấy cũng rồi như mớ bòng bong và chẳng biết anh đang trả lời hay đặt câu hỏi với tôi nữa.

Đột nhiên anh T chuyển thái độ: “Tôi không thật rõ nguyên nhân vì sao, nhưng dù có là gì chẳng nữa thì cũng không thể bào chữa được sự thiếu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên anh ạ! Bằng quan, thiếu tích cực, đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm,... dạng nào cũng đều nguy hại. Ít thì tác động xấu đến môi trường làm việc, nhất là với cán bộ mới, cán bộ trẻ; nhiều thì ảnh hưởng trực tiếp đến việc hoàn thành nhiệm vụ, xây dựng

cơ quan”. Tôi hỏi: “Vậy theo anh phải làm gì để khắc phục?”. Anh nói: Tôi không biết! Cũng đã làm nhiều cách, như: giáo dục, nhắc nhở chung trong hội họp, giao ban và “gặp riêng” với những trường hợp cụ thể nhưng đáng tiếc tình hình chuyển biến vẫn chậm. **Có lẽ vấn đề ở tổ chức chỉ một phần, mà ở sự tự trọng của mỗi cán bộ, đảng viên mới là chính yếu. Ai cũng có tự trọng và nó được biểu hiện rõ trong cuộc sống, công tác. Người tự trọng cao thì trách nhiệm với công việc sẽ cao, người chưa tỉnh thức được tự trọng thì trách nhiệm đương nhiên sẽ thấp. Người ta thường nói: “Không ai hiểu mình bằng chính mình” cho nên để hóa giải hiện tượng đáng quan ngại về trách nhiệm nêu trên nhất thiết phải do mỗi người, với cán bộ, đảng viên lại càng phải như vậy. Đó là sự tự trọng, là trách nhiệm cao cả thể hiện danh dự, nhân cách, phẩm chất của người cán bộ được nhân dân tin cậy giao phó.**

Anh T nói chí lý, tôi thấy nhẹ lòng. Phải chăng anh đã chẩn đoán đúng bệnh, bốc thuốc đúng thang để chữa trị căn bệnh trầm kha này. Tất nhiên, kết quả ra sao còn phải chờ thời gian mới trả lời chính xác. Nhưng tôi có niềm tin ở anh, cũng như tin ở sự tự trọng của cán bộ, đảng viên vậy.□

Nguồn: Tạp chí Quốc phòng toàn dân



SỐ 11, THÁNG 11 NĂM 2024
BAN TUYẾN GIÁO TỈNH ỦY TIỀN GIANG
BẢN TIN THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

CHÂU THỊ MỸ PHƯƠNG

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Tiền Giang

Ban biên tập:

CHÂU THỊ MỸ PHƯƠNG

NGUYỄN VĂN NHÀN

Sửa bản in - Trình bày:

PHẠM NGUYỄN HỒNG NHƯ

Địa chỉ:

**Số 02, đường 30/4, Phường 1,
TP Mỹ Tho, Tiền Giang**

Điện thoại:

0273.3873108 - 3873235

Email: tuyengiaotien Giang@gmail.com

In 4.917 cuốn khổ 19 x 27 cm.

Thực hiện đồ họa vi tính & in tại

Cty TNHH TM & SX Minh Kim Long

Lô 3, đường B, KCN Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận
Bình Tân, TP.HCM

Giấy phép số: 01/GP-XBBT, cấp ngày 02 tháng 01 năm 2024

In xong và nộp lưu chiểu tháng 11/2024

MỤC LỤC

♦ Khởi nghĩa Nam Kỳ - Cuộc khởi nghĩa giải phóng dân tộc mang tính nhân dân sâu sắc.....	1
♦ Định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền tháng 11 năm 2024	3
♦ Toàn văn bài phát biểu kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XIII.....	4
♦ Tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị quý 3 tỉnh Tiền Giang	8
♦ Mục tiêu và giải pháp phát triển công nghiệp tỉnh Tiền Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	12
♦ Tiền Giang: Đẩy mạnh đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, tăng thu nhập cho người lao động	14
♦ Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác tư tưởng	15
♦ Tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 9 tháng đầu năm 2024	16
♦ Những nội dung chính trong quy trình kiểm tra chấp hành chủ trương, quy định của Đảng đối với đảng viên của chi bộ	20
♦ Đảng viên vi phạm về tuyên truyền, phát ngôn thì xử lý kỷ luật như thế nào theo quy định hiện nay của Đảng?.....	21
♦ Một số kỹ năng khi sử dụng mạng xã hội	23
♦ Tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng.....	24
♦ Cách mạng Tháng Mười Nga và những bài học quý với cách mạng Việt Nam.....	25
♦ Mô hình tuyên truyền giáo dục biển, đảo trong khuôn viên nhà trường.....	30
♦ Công tác cán bộ nữ và sự tham gia của cán bộ nữ trong cấp ủy đảng các cấp	32
♦ Hoạt động đối ngoại và tình hình thế giới thời gian gần đây.....	34
♦ Thế giới chung sức phòng, chống bệnh đậu mùa khỉ	36
♦ Bảo hiểm xã hội Tiền Giang: Kết quả nỗ lực trong 9 tháng đầu năm 2024.....	37
♦ Câu chuyện trách nhiệm - đôi điều suy ngẫm.....	38